

TÀI LIỆU

**HỢP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
THƯỜNG NIÊN NĂM 2023**



ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Tổ chức ngày 20/04/2023

MỤC LỤC

1. CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI	03
2. GIỚI THIỆU CHUNG	04
3. BÁO CÁO HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	10
4. BÁO CÁO BAN ĐIỀU HÀNH	18
5. BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT	25
6. BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT	28
7. TỜ TRÌNH THÔNG QUA BCTC NĂM 2022 ĐÃ KIỂM TOÁN	33
8. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN 2022	34
9. BÁO CÁO CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT, BKS NĂM 2022 VÀ DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ NĂM 2023	35
10. TỜ TRÌNH ỦY QUYỀN CHỌN CÔNG TY KIỂM TOÁN BCTC 2023	37
11. TỜ TRÌNH BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT VÀ THÔNG QUA QUY CHẾ BẦU CỬ VÀ DANH SÁCH NHÂN SỰ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT NHIỆM KỲ 2022 - 2026	38
12. QUY CHẾ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HĐQT, NHIỆM KỲ 2022 - 2026	40
13. ĐƠN ỨNG CỬ, ĐỀ CỬ HĐQT; SYLL ỨNG VIÊN HĐQT	43
14. HƯỚNG DẪN BẦU CỬ	45
15. TỜ TRÌNH CÁC VẤN ĐỀ BIỂU QUYẾT TẠI ĐẠI HỘI	46



Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Thời gian	Nội dung
07h30 - 08h30	<ul style="list-style-type: none">Tiếp đón, đăng ký cổ đông, khách mời.
08h30 - 09h30	<ul style="list-style-type: none">Khai mạc (Báo cáo tỷ lệ cổ đông tham dự, giới thiệu khách mời, Đoàn Chủ tịch, Ban Thư ký, Ban Kiểm phiếu, thông qua Chương trình Đại hội).Báo cáo HĐQT năm 2022, định hướng hoạt động năm 2023, Báo cáo Ban điều hành năm 2022.Báo cáo BKS trình ĐHĐCĐ thường niên 2023.
09h30 - 09h40	<ul style="list-style-type: none">Tờ trình thông qua BCTC 2022 đã kiểm toán.Phương án phân phối lợi nhuận năm 2022.Báo cáo chi trả tiền thù lao HĐQT, BKS năm 2022, dự kiến Phương án năm 2023.Tờ trình Ủy quyền chọn công ty kiểm toán BCTC 2023.
09h40 - 10h00	<ul style="list-style-type: none">Bầu cử bổ sung TV HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026:<ul style="list-style-type: none">+ Tờ trình Bầu bổ sung thành viên HĐQT và thông qua Quy chế bầu cử, danh sách nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026+ Ban Bầu cử tiến hành bầu cử.
10h00 - 10h15	<ul style="list-style-type: none">Nghỉ giải lao
10h15 - 10h45	<ul style="list-style-type: none">Thảo luận
10h45 - 11h00	<ul style="list-style-type: none">Biểu quyết các vấn đề Đại hội.Công bố kết quả bầu cử
11h00 - 11h10	<ul style="list-style-type: none">Thông qua Nghị quyết Đại hộiBế mạc Đại hội.

BAN TỔ CHỨC

GIỚI THIỆU CHUNG

I- THÔNG TIN CHUNG

1. Thông tin khái quát:

CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

Tên tiếng Anh: Vietnam National Seed Group JSC.
Tên công ty viết tắt: VINASEED
Mã chứng khoán: NSC (niêm yết tại HOSE từ 21/12/2006)
Đại diện pháp luật: Bà Trần Kim Liên - Chủ tịch HĐQT.
Trụ sở chính: Số 01 Lương Định Của, Phường Mai, Đống Đa, Hà Nội, Việt Nam.
Điện thoại: (84) 24 38523294 Fax: (84) 24 38527996
Website: www.vinaseed.com.vn.
Giấy CNĐKKD (và mã số thuế): 0101449271.
Vốn điều lệ: 175.869.880.000 đồng
Vốn chủ sở hữu (tại thời điểm 31/12/2022): 1.351.258.350.499 đồng.

2. Lịch sử hình thành và phát triển:

- 1968: Thành lập trại giống lúa cấp I - trực thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT.
- 1978: Thành lập công ty Giống cây trồng trung ương
- 1989: Thành lập công ty Giống cây trồng trung ương I trên cơ sở tách công ty thành công ty giống cây trồng trung ương 1 và công ty giống cây trồng trung ương 2 (nay là công ty CP Giống cây trồng miền nam).
- 2003: Chuyển đổi công ty Giống cây trồng trung ương 1 thành công ty cổ phần Giống cây trồng trung ương.
- 2006: Niêm yết trên HOSE, mã CK: NSC.
- 2019: Tái cấu trúc theo mô hình Tập đoàn, đổi tên thành công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam, số đơn vị thành viên 31 đơn vị.

3. Lĩnh vực kinh doanh chính:

3.1. Nghiên cứu, chọn tạo, sản xuất kinh doanh giống cây trồng:

Vinaseed nỗ lực hết mình theo đuổi sự hoàn thiện và liên tục cải tiến không ngừng để nâng cao chất lượng sản phẩm và hiệu quả trong mọi hoạt động, đem đến cho mọi người dân Việt Nam những sản phẩm giá trị gia tăng lớn nhất với chi phí hợp lý và an toàn cho sức khỏe con người. Năm 2022, công ty sản xuất và cung ứng ra thị trường hơn 100.000 tấn hạt giống cây trồng các loại tương đương trên 2 triệu ha gieo trồng.

3.2. Chuyển giao dịch vụ kỹ thuật nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao:

Nghiên cứu ứng dụng công nghệ gen, công nghệ tế bào, vật liệu mới trong chọn tạo giống cây trồng, quy trình canh tác, chế phẩm sinh học, công nghệ bảo quản sau thu hoạch... để thích ứng với biến đổi khí hậu và bảo đảm an toàn thực phẩm.

3.3. Sản xuất kinh doanh nông sản theo chuỗi giá trị:

Dựa trên ưu thế truyền thống, kinh nghiệm, sức mạnh công nghệ, đội ngũ, hạ tầng, mạng lưới sản xuất và tiêu thụ. Vinaseed đã tập trung xây dựng chuỗi giá trị lúa gạo từ nghiên

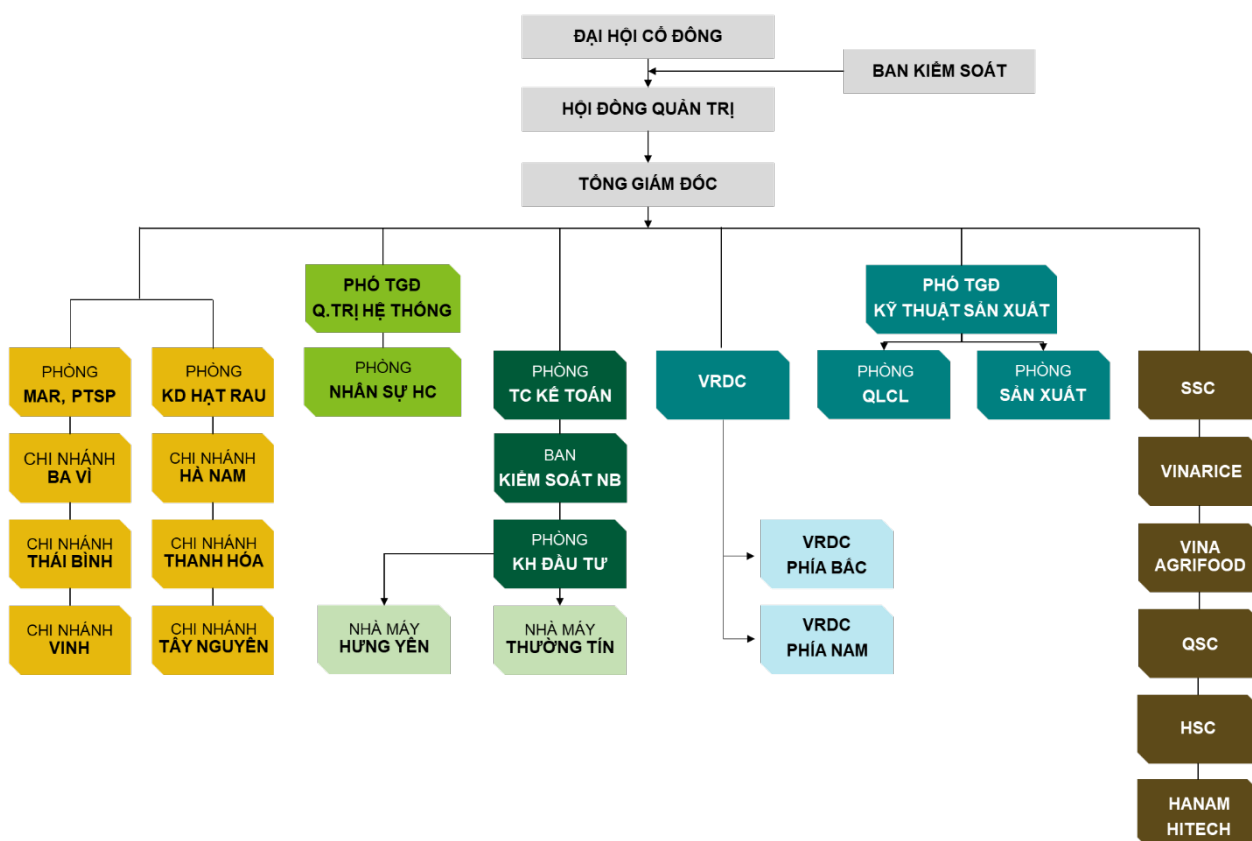
cứu – Canh tác, sản xuất – Sau thu hoạch – Thương mại. Tập trung phân khúc nông sản thương hiệu, an toàn, truy xuất nguồn gốc rõ ràng.

4. Mô hình quản trị và cơ cấu tổ chức:

4.1. Mô hình quản trị:

Thời kỳ doanh nghiệp nhà nước hoạt động bằng vốn ngân sách và theo kế hoạch hóa nhà nước giao. Từ 2004 – nay: Chuyển đổi hình thức sở hữu sang công ty cổ phần theo quyết định 5029/QĐ-BNN-TCCB của bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn. Công ty được tổ chức và điều hành theo mô hình công ty cổ phần, tuân thủ theo các quy định Pháp luật.

4.2. Cơ cấu tổ chức:



5. Các chi nhánh, công ty thành viên:

1. Trụ sở chính:

Địa chỉ: Số 1 Lương Định Của, Phương Mai, Đống Đa, Hà Nội.

2. Vinaseed Ba Vì

Địa chỉ: Xã Đông Quang, H.Ba Vì, Hà Nội.

3. Vinaseed Hà Nam

Địa chỉ: KCN Đồng Văn 1, TT.Đồng Văn, H.Duy Tiên, Hà Nam.

4. Vinaseed Thái Bình

Địa chỉ: Xã Đông Hợp, H.Đông Hưng, Thái Bình

5. Vinaseed Thanh Hóa

Địa chỉ: Xã Định Tường, H.Yên Định, Thanh Hoá.

6. Vinaseed miền Trung

Địa chỉ: Số 11, Trần Nhật Duật, P.Đội Cung, TP.Vinh, Nghệ An.

7. Vinaseed Tây Nguyên

Địa chỉ: Xóm 4, xã Eatu, TP.Buôn Mê Thuột, Đắk Lắk.

8. Trung tâm nghiên cứu và phát triển Tập đoàn Vinaseed (VRDC)

Địa chỉ: Số 211, đường Bà Thiên, Ấp 5, xã Phạm Văn Cội, Củ Chi, TP.HCM.

9. Vinaseed Thường Tín

Địa chỉ: 350 Trần Phú, TT.Thường Tín, H.Thường Tín, Hà Nội

10. Văn phòng tại tỉnh Udomxay - Nước CHDCND Lào

Địa chỉ: Tỉnh Udomxay, nước CHDCND Lào.

Công ty thành viên:

11. Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)

Địa chỉ: CCN Trường Xuân, H.Tháp Mười, Đồng Tháp.

12. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC)

Địa chỉ: 282 Lê Văn Sỹ, Phường 1, Q.Tân Bình, TP.Hồ Chí Minh.

13. Công ty CP Giống cây trồng TW Quảng Nam (QSC)

Địa chỉ: Km 943, QL1A, Xã Điện Thắng Bắc, TX.Điện Bàn, Quảng Nam

14. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây (HSC)

Địa chỉ: Phường Phú Lãm, Hà Đông, Hà Nội.

15. Công ty CP ĐT và PT Nông nghiệp công nghệ cao Hà Nam (Hanam Hitech)

Địa chỉ: Xóm 2, xã Nhân Khang, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam.

16. Công ty TNHH Đầu tư và Xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam (Vina Agrifood)

Địa chỉ: CCN Trường Xuân, H.Tháp Mười, Đồng Tháp.

6. Nhân sự chủ chốt

6.1. Hội đồng quản trị

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	19/3/2012
Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó Chủ tịch	19/3/2012
Bà Nguyễn Thị Trà My	Thành viên	21/3/2013
Bà Nguyễn Ngọc Anh	Thành viên	25/4/2022
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	18/4/2017

6.2. Ban Kiểm soát

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban	24/04/2019
Ông Lương Ngọc Thái	Thành viên	27/04/2021
Ông Đỗ Tiến Sỹ	Thành viên	19/03/2012

6.3. Ban điều hành

Thành viên	Chức danh	Ngày bổ nhiệm
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT kiêm Tổng giám đốc	02/07/2020
Ông Dương Quang Sáu	Phó Tổng giám đốc	01/02/2019
Ông Phạm Trung Dũng	Phó Tổng giám đốc	01/04/2017

6.4. Thay đổi nhân sự HĐQT, BKS, Ban điều hành năm 2022:

- Ngày 01/03/2022, Ông Đỗ Bá Vọng nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty (Quyết định số 06/QĐ-VINASEED ngày 01/03/2022).
- Ngày 01/03/2022, Ông Nguyễn Hải Thọ nghỉ việc theo nguyện vọng cá nhân thôi giữ chức vụ Phó Tổng giám đốc Công ty (Quyết định số 05/QĐ-VINASEED ngày 01/03/2022).
- ĐHĐCĐ thường niên 2022 đã bầu HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026, gồm 5 thành viên theo danh sách tại Mục 6.1.

7. Thông tin cổ phần (mã CK: NSC)

Ngày giao dịch cổ phiếu đầu tiên:	21/12/2006
Loại cổ phiếu niêm yết:	Cổ phiếu phổ thông
Nơi niêm yết:	
Từ 21/12/2006 niêm yết tại:	Sở giao dịch Chứng khoán TP.HCM – HOSE
Đơn vị kiểm toán độc lập:	Ernst & Young Vietnam Ltd
Mệnh giá:	10.000 đồng/cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu 31/12/2022:	17.586.988 cổ phiếu
Khối lượng cổ phiếu đang lưu hành 31/12/2022:	17.574.516 cổ phiếu
Số lượng cổ phiếu quỹ tại ngày 31/12/2022:	12.472 cổ phiếu

8. Thông tin cổ đông:

8.1. Cơ cấu cổ đông theo danh sách chốt ngày 21/03/2023:

Đối tượng	Số cổ đông	Số cổ phiếu	% Vốn điều lệ
1. Cổ đông trong nước	999	16.055.401	91,29%
- Tổ chức	24	14.690.640	83,53%
- Cá nhân	975	1.364.761	7,76%
2. Cổ đông nước ngoài	159	1.531.587	8,71%
- Tổ chức	21	933.558	5,31%
- Cá nhân	138	598.029	3,40%
3. Tổng số	1.158	17.586.988	100,00%
- Tổ chức	45	15.624.198	88,84%
- Cá nhân	1.113	1.962.790	11,16%

8.2. Sở hữu của cổ đông lớn:

Cổ đông	Sở hữu	
	Số CP	% Vốn điều lệ
Công ty cổ phần Pan Farm	14.078.707	80,05%

8.3. Tỷ lệ sở hữu của Hội đồng quản trị:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Bà Trần Kim Liên	Chủ tịch HĐQT	37.113	0,21%
Bà Lê Thị Lệ Hằng	Phó CT HĐQT	4.600	0,03%
Bà Nguyễn Thị Trà My	TV HĐQT	4.600	0,03%
Ông Trần Đình Long	TV HĐQT đến 25/4/2022	27.618	0,16%
Bà Nguyễn Ngọc Anh	TV HĐQT từ 25/4/2022	0	0,00%
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	4.600	0,03%

8.4. Sở hữu của Ban Kiểm soát:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Ông Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng BKS	0	0,00%
Ông Lương Ngọc Thái	TV BKS	0	0,00%
Ông Đỗ Tiến Sỹ	TV BKS	31.903	0,18%

8.5. Tỷ lệ sở hữu của Ban điều hành và Kế toán Trưởng:

Thành viên	Chức danh	Số CP sở hữu	
		Số CP	% VĐL
Ông Nguyễn Quang Trường	TV HĐQT, Tổng giám đốc	4.600	0,03%
Ông Dương Quang Sáu	Phó TGD	5.759	0,03%
Ông Phạm Trung Dũng	Phó TGD	93	0,00%
Ông Phan Thế Tý	Kế toán Trưởng	15.699	0,09%

8.6. Giao dịch nội bộ và người có liên quan năm 2022:

Thành viên	Chức danh/ MQH	Số CP sở hữu đầu năm		Số CP sở hữu cuối năm	
		Số CP	% VĐL	Số CP	% VĐL
Ông Phạm Trung Dũng	Phó TGD	7.493	0,04%	93	0,00%
Bà Nguyễn Thị Thanh Hà	Vợ Phó TGD	3.829	0,02%	29	0,00%

(Giao dịch bán cổ phiếu từ ngày 16-18/11/2022)

9. Giải thưởng tiêu biểu năm 2022:

Năm 2022 là năm Tập đoàn nhận được nhiều bằng khen, giải thưởng có giá trị, ghi nhận sự nỗ lực phấn đấu của Công ty trong năm:

- Doanh nghiệp tiêu biểu vì sự nghiệp phát triển nông nghiệp, nông thôn, nông dân (2021-2022)
- Doanh nghiệp chuyển đổi số tiêu biểu năm 2022
- TOP 10 doanh nghiệp niêm yết có năng lực quản tài chính tốt nhất sàn chứng khoán Việt nam 2022.
- VNR 500 – TOP 500 doanh nghiệp tư nhân lớn nhất Việt Nam
- Sản phẩm Giống cây trồng và nông sản VINASEED tiếp tục được bình chọn là sản phẩm Thương hiệu Quốc gia Việt Nam
- PROFIT 500 - TOP 500 doanh nghiệp lợi nhuận tốt nhất Việt Nam năm 2022
- Cờ thi đua của UBND TP Hà Nội về khen thưởng các Doanh nghiệp có thành tích trong phong trào thi đua khởi doanh nghiệp trên địa bàn TP Hà Nội. Đơn vị xuất sắc phong trào thi đua - Thành tích toàn diện
- Giải thưởng IR Awards 2022. TOP doanh nghiệp đạt chuẩn công bố thông tin
- TOP 100 doanh nghiệp Khoa học & Công nghệ tiêu biểu sáng tạo năm 2022
- TOP 100 giải thưởng Sao vàng Đất Việt
- Bằng khen của Tổng liên đoàn Lao động Việt Nam.

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

PHẦN I – HOẠT ĐỘNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022

I.1. PHIÊN HỌP HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Thành viên	Số phiên	Tỷ lệ	Lý do không tham dự
Bà Trần Kim Liên	9/9	100%	
Bà Lê Thị Lệ Hằng	7/9	78%	Đi công tác
Bà Nguyễn Thị Trà My	9/9	100%	
Ông Trần Đình Long	2/2	100%	TV HĐQT đến 25/4/2022
Bà Nguyễn Ngọc Anh	6/7	86%	TV HĐQT từ 25/4/2022
Ông Nguyễn Quang Trường	9/9	100%	

I.2. NGHỊ QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH HĐQT:

Văn bản	Ngày	Nội dung
22/TB-VINASEED	10/1/2022	Chi trả cổ tức bằng tiền đợt 2 năm 2020
79/BC-VINASEED	26/1/2022	Báo cáo Tình hình quản trị công ty niên yết năm 2021
138/TB-VINASEED	1/3/2022	CBTT quyết định của HĐQT về việc giải quyết cho cán bộ nghỉ việc (Ông Đỗ Bá Vọng - PTGD, Ông Nguyễn Hải Thọ - PTGD) theo nguyện vọng cá nhân
05/QĐ-VINASEED	1/3/2022	Quyết định nghỉ việc đối với ông Nguyễn Hải Thọ
06/QĐ-VINASEED	1/3/2022	Quyết định nghỉ việc đối với ông Đỗ Bá Vọng
142/BC-VINASEED	1/3/2022	Báo cáo tình hình quản trị công ty, CBTT danh sách giảm người nội bộ có liên quan
09/NQ-VINASEED-HĐQT	14/3/2022	Nghị quyết HĐQT Thông qua Thời gian, Địa điểm và Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022
188/TB-VINASEED	14/3/2022	CBTT họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
252/TB-VINASEED	4/4/2022	Thông báo tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022
CBTT	4/4/2022	Công bố Tài liệu họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2022
BCTN	15/4/2022	Báo cáo thường niên

Văn bản	Ngày	Nội dung
CBTT	26/4/2022	CBTT Người nội bộ, người có liên quan sau ĐHCĐ năm 2022
369/TB-VINASEED	5/5/2022	CBTT bầu Chủ tịch HĐQT, Phó CT HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026
01/BB-VINASEED-HĐQT	5/5/2022	BB họp HĐQT bầu Chủ tịch, Phó CT HĐQT Công ty
370/TB-VINASEED	5/5/2022	CBTT bầu chức danh Trưởng BKS nhiệm kỳ 2022 - 2026
397/TB-VINASEED	10/5/2022	CBTT về việc tái bổ nhiệm chức danh Tổng giám đốc công ty
396/GUQ-VINASEED	10/5/2022	CBTT về việc ủy quyền Tổng giám đốc
399/TB-VINASEED	10/5/2022	CBTT về việc bổ nhiệm chức danh Thư ký công ty
06/NQ-VINASEED-HĐQT	23/6/2022	Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 1 năm 2021
735/CV-VINASEED	23/6/2022	CBTT ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách thực hiện quyền nhận cổ tức bằng tiền đợt 1 năm 2021
769/CBTT/VINASEED	05/07/2022	CBTT Ký hợp đồng kiểm toán với Công ty TNHH & Young Việt Nam - CN Hà Nội để thực hiện soát xét BCTC giữa niên độ và kiểm toán BCTC năm 2022
10/NQ-VINASEED-HĐQT	27/07/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua Báo cáo kết quả SXKD 6TĐN 2022
872/BC-VINASEED	28/07/2022	Báo cáo tình hình quản trị công ty 6TĐN 2022
988/GTBC-VINASEED	29/08/2022	CBTT giải trình lợi nhuận sau thuế 6TĐN 2022 tăng trên 10%
14/NQ-VINASEED-HĐQT	01/11/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua Báo cáo kết quả SXKD Quý III/ 2022
16/NQ-VINASEED-HĐQT	08/12/2022	Thông qua việc chi trả cổ tức đợt 2 năm 2021
18/NQ-VINASEED-HĐQT	15/12/2022	Nghị quyết HĐQT thông qua kế hoạch kinh doanh

I.3. CHỈ ĐẠO, GIÁM SÁT CỦA HĐQT ĐỐI VỚI BAN ĐIỀU HÀNH

Căn cứ Điều lệ và Quy chế quản trị công ty, HĐQT đã thực hiện việc kiểm tra, giám sát hoạt động đầu tư, điều hành SXKD của Ban Tổng giám đốc và việc triển khai các Nghị quyết ĐHCĐ Thường niên, Nghị quyết HĐQT trong năm 2022.

Phương thức giám sát:

- Giám sát thông qua các báo cáo tại phiên họp HĐQT (trong năm 2022, có 04 phiên họp trực tiếp, các phiên còn lại họp trực tuyến online). Thông qua thư điện tử để đánh giá tình hình triển khai thực hiện kế hoạch, mục tiêu năm 2022 ĐHCĐ đã thông qua, các nội dung chỉ đạo tại các Nghị quyết HĐQT.
- Tiểu ban quản trị, nhân sự và pháp chế; Tiểu ban Đầu tư: Giám sát các khía cạnh tài chính, quản trị rủi ro, kiểm soát tính tuân thủ trong các phương án đầu tư, kinh doanh.
- Các phiên họp đều mở rộng có sự tham gia của Trưởng BKS, Ban TGD và đưa ra các quyết nghị định hướng cho Ban điều hành triển khai, ban hành 06 biên bản, nghị quyết, quyết định liên quan đến các vấn đề trọng yếu thuộc HĐQT.

Hoạt động giám sát:

- + Chỉ đạo, giám sát thực hiện Nghị quyết ĐHCĐ, HĐQT.

- + Chỉ đạo, giám sát việc huy động vốn phục vụ kinh doanh.
- + Chủ trì và tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên tổ chức ngày 25/4/2022 tại trụ sở chính của Công ty.
- + Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc chế độ BCTC quý, bán niên, BCTC năm 2022.
- + Giám sát thực hiện công bố thông tin đảm bảo tính minh bạch, kịp thời theo quy định UBCK, Sở GDCK.
- + Giám sát, hỗ trợ hoạt động Ban điều hành góp phần nâng cao hiệu quả hoạt động SXKD, đảm bảo tuân thủ pháp luật trong điều hành.

Kết quả giám sát: Qua chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, HĐQT đánh giá Ban điều hành:

- ✓ Đã nỗ lực rất lớn trong hoàn cảnh khó khăn chung của ngành nông nghiệp Việt Nam, đặc biệt trong hoàn cảnh diễn biến thời tiết thất thường ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động SXKD của Công ty .
- ✓ Tuân thủ thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ và Quy chế công ty, thực thi công việc đúng chức năng, thẩm quyền, phân cấp quản trị.
- ✓ Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2022.
- ✓ Quản trị doanh nghiệp công khai, minh bạch, có nhiều đổi mới về tổ chức, quản lý và kiểm soát. Chấp hành nghiêm các quy định CBTT, cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho HĐQT, BKS.
- ✓ Quản lý tài chính tốt, đảm bảo cân đối vốn phục vụ đầu tư và kinh doanh. Các BCTC phản ánh đầy đủ, chính xác và đúng tiến độ.

I.4. HOẠT ĐỘNG CỦA CÁC TIỂU BAN THUỘC HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ:

Tiểu ban Quản trị, nhân sự, lương thưởng và pháp chế:

- + Tham gia, hỗ trợ công tác tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2022.
- + Tư vấn các hoạt động tổ chức nhân sự, lương thưởng.
- + Tư vấn pháp lý công bố thông tin, quản trị rủi ro.

Tiểu ban Đầu tư:

- + Tham gia xây dựng kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022. Giám sát và hỗ trợ các hoạt động đầu tư.

Tiểu ban Khoa học kỹ thuật:

- + Tư vấn tuyển dụng, đào tạo nhân lực phục vụ R&D, xác định giá trị bản quyền sản phẩm.
- + Hỗ trợ thông tin KHKT nông nghiệp trong nước và quốc tế.
- + Tham gia hoạch định mục tiêu hoạt động nghiên cứu năm 2022 VRDC. Tham dự các Hội đồng khoa học thẩm định và đánh giá kết quả nghiên cứu của VRDC.
- + Tham gia thực hiện dự án Nghiên cứu giống lúa thích ứng với biến đổi khí hậu (VINASEED – SNV)

PHẦN II – TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN 2022

II.1. Bối cảnh kinh tế năm 2022:

- ❖ Năm 2022, kinh tế Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới phải đối mặt với những thách thức lớn, biến động nhanh, khó lường và tính bất ổn cao, xung đột Nga - Ukraina bùng phát từ tháng 2-2022 và kéo dài đã ảnh hưởng nặng nề đến đà phục hồi của chuỗi cung ứng, giá nhiều mặt hàng trên thị trường thế giới tăng cao, an ninh năng lượng, an ninh lương thực ở nhiều nước, kể cả các nền kinh tế hàng đầu bị đe dọa. Điều này tác động lớn đến nền kinh tế Việt Nam và các chính sách vĩ mô của Chính phủ.
- ❖ Trình trạng tăng giá, đặc biệt là giá lương thực và năng lượng đẩy lạm phát tăng lên mức cao nhất trong nhiều thập kỷ buộc các chính quyền tài chính toàn cầu liên tục điều chỉnh chính sách tiền tệ để đối phó với cơn bão lạm phát, chỉ tính trong năm 2022 đã có khoảng 305 lượt tăng lãi suất ở nhiều ngân hàng Trung ương trên thế giới. Điều này đã tạo áp lực buộc Việt Nam phải thực hiện các chính sách thắt chặt tiền tệ, thắt chặt đầu tư để kiềm chế lạm phát dẫn đến lãi suất tăng cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, khó khăn khi tiếp cận nguồn vốn đặc biệt với các doanh nghiệp vừa và nhỏ.
- ❖ Lần đầu tiên quy mô GDP của Việt Nam đạt 409 tỷ USD. GDP tăng 8,02% so với năm trước và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011 - 2022. Nông nghiệp tiếp tục đóng vai trò là trụ đỡ của nền kinh tế, duy trì tốc độ tăng trưởng ổn định, tăng trưởng 2,88%. Tuy nhiên tỷ giá tăng cao ảnh hưởng trực tiếp các doanh nghiệp nhập khẩu làm giảm lợi nhuận và năng lực cạnh tranh của hàng hóa Việt Nam so với các quốc gia khác.
- ❖ Sản xuất công nghiệp và dịch vụ bị đình đốn, giá cả vật tư đầu vào tăng cao, nhu cầu tiêu dùng hạn chế, sức mua suy giảm ở hầu hết các ngành nghề.

II.2. Kết quả kinh doanh hợp nhất năm 2022

Chỉ tiêu	KH 2022	TH 2022	CK 2021	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	2.000.000	1.889.065	1.928.606	94,5%	97,9%
Lợi nhuận trước thuế	265.000	265.964	248.984	100,4%	106,8%
Lợi nhuận sau thuế		226.886	225.631		100,6%
Cổ tức (bằng tiền, %)	30 - 40%	40% (DK)	70%	100,0%	57,1%
EPS (đ/cp)		12.555	12.481		109,6%

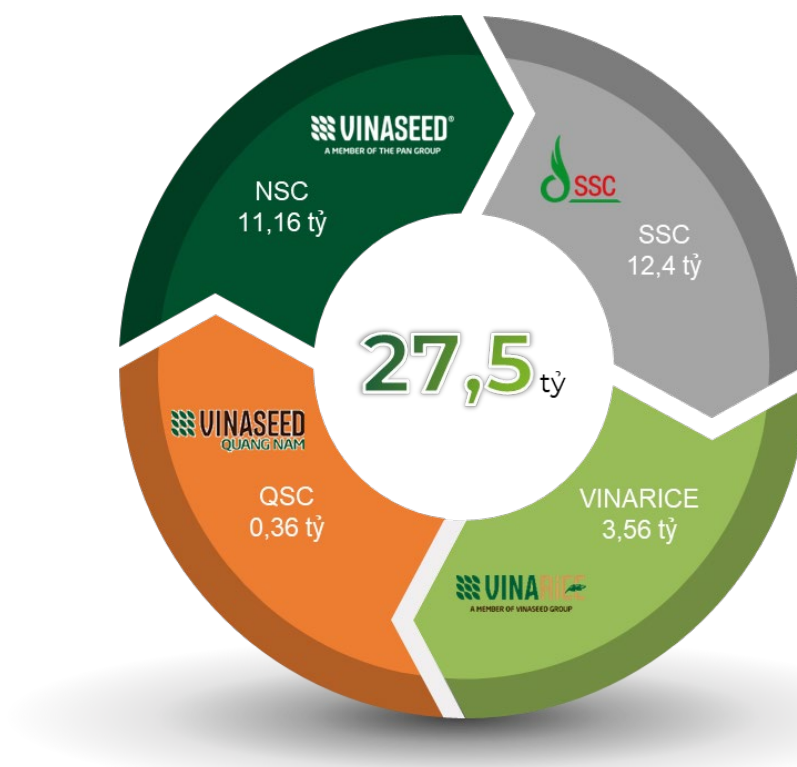


Hoàn thành kế hoạch lợi nhuận trước thuế, đạt 266,0 tỷ tăng 6,8% so với cùng kỳ năm 2021. EPS duy trì được tốc độ tăng trưởng 9,6% đạt 12.555 đ/CP.

II.3. Chi trả cổ tức:

Thực hiện Nghị quyết 09/NQ-ĐHĐCĐ2022 của Đại hội đồng cổ đông, VINASEED đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2021 bằng tiền, tỷ lệ cổ tức: 70%. (Đợt 1: 40%, Đợt 2: 30%). Năm 2022, Cổ tức dự kiến: 40% bằng tiền.

II.4. Đầu tư xây dựng cơ bản năm 2022: 27,5 tỷ đồng.



Các dự án, công trình triển khai theo đúng quy định luật đầu tư, xây dựng. Công trình thi công đúng tiến độ, đảm bảo chất lượng. Trong đó, **Đầu tư XDCB công ty mẹ NSC năm 2022:**

ĐẦU TƯ XDCB 2022	Kế hoạch (Trđ)	Thực hiện (Trđ)
CHI NHÁNH TÂY NGUYÊN	450,4	450,4
Lắp đặt hệ thống sàng cho hệ thống sấy, hệ thống PCCC và chống sét	450,4	450,4
CHI NHÁNH HÀ NAM	2.087,9	2.087,9
Đầu tư thiết bị dây chuyền chế biến gạo, hệ thống đóng bao gạo, sửa chữa đường giao thông, nhà văn phòng.	2.087,9	2.087,9
CHI NHÁNH BA VÌ	908,2	763,5
Làm lán chế biến và hàng rào CN Ba Vì	908,2	763,5
NHÀ MÁY HƯNG YÊN	6.784,5	6.651,5
Dây chuyền xay xát gạo	6.040,0	5.921,6
Hệ thống cân bán tự động và hệ thống khí nén	744,5	729,9
KHÁC	1212,1	1207,1
Cải tạo kho bảo quản hạt giống và sửa lò sấy Thái Bình, Cải tạo mái kho chế biến Thanh Hóa và hồ chứa nước, lò sấy tại VRDC	1212,1	1207,1
TỔNG CỘNG	11.443,1	11.160,4

II.5. Quản trị doanh nghiệp:

II.5.1. Tái cấu trúc về tổ chức và xây dựng chiến lược đổi mới mô hình kinh doanh của Tập đoàn:

Kiến toàn công tác tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, thành lập công ty kinh doanh nông sản để tham gia sâu vào mảng đầu tư phát triển nông nghiệp.

Đổi mới mô hình kinh doanh dẫn đến thay đổi mô hình tăng trưởng với khách hàng là trung tâm, xây dựng đội ngũ chăm sóc khách hàng với các hoạt động giúp gia tăng trải nghiệm khách hàng, len lỏi xuống các hệ thống đại lý C2, C3, nhằm bám sát nhu cầu thị trường và tạo được nhu cầu từ dưới lên.

Đổi mới công tác Marketing và truyền thông, xây dựng thương hiệu trong cả Tập đoàn, kết hợp đa dạng các hình thức marketing nhằm tiếp cận đến mọi phân khúc khách hàng.

II.5.2. Công tác quản trị:

Đã xây dựng hoàn thiện và ứng dụng công nghệ số trong công tác quản trị đây là điểm mạnh nhất của Vinaseed giúp nâng cao năng lực điều hành, nâng cao NSLĐ và quản trị rủi ro. Hoạt động quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh thực hiện theo thời gian thực. Công tác đặt hàng, xuất hàng được thực hiện nhanh chóng thông qua ứng dụng Mobile, cán bộ kinh doanh vừa đi thị trường vừa có thể tạo đơn hàng ngay lập tức giúp tiết kiệm thời gian, giảm chi phí. Toàn bộ kết quả hoạt động kinh doanh được trình bày thông minh và trực quan thông qua hệ thống Dashboard giúp Ban điều hành có thể phân tích tình hình và đưa ra quyết định nhanh chóng. Bên cạnh đó, Vinaseed cũng triển khai số hóa hệ thống quy trình làm việc S-pro với hơn 400 quy trình sẵn có, toàn bộ công tác giao việc, giám sát, đo lường năng suất được thực hiện 100% qua phần mềm, giúp nâng cao năng suất lao động và tốc độ xử lý công việc trong cả Tập đoàn.

II.5.3. Xây dựng đội ngũ và đào tạo nguồn nhân lực:

Công tác đào tạo được đẩy mạnh và tăng cường trong năm 2022 với 45 lớp đào tạo với 1.250 lượt đào tạo (tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ năm 2021) ở khắp tất cả các đơn vị thành viên với nội dung được kết hợp giữa chuyên môn và các lớp kỹ năng mềm như kỹ năng quản lý, xây dựng và theo dõi kế hoạch, quản lý sản xuất toàn diện,...

II.6. Đánh giá chung thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ Thường niên 2022:

Điểm làm được:

- Trong điều kiện năm 2022, thời tiết tiếp tục diễn biến thất thường gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, Vinaseed đã tận dụng mọi cơ hội để đạt kết quả kinh doanh:
 - Doanh thu: 1.889 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế: 266 tỷ đồng, tăng trưởng 6,8% cùng kỳ. Trong đó công ty mẹ NSC đạt lợi nhuận 201,0 tỷ đồng, tăng trưởng 7% Cùng kỳ năm 2021.
 - EPS: 12.555 đồng/CP, tăng 9,6% cùng kỳ.
- Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị.
- Quản trị công khai, minh bạch, triển khai ứng dụng công nghệ vào quản lý nâng cao hiệu quả điều hành và năng suất lao động. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho HĐQT, BKS, năm 2022, VINASEED là doanh nghiệp đạt chuẩn công bố thông tin trên TTCK Việt Nam. Đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Đổi mới mô hình kinh doanh, xây dựng đội ngũ chăm sóc khách hàng cơ sở, mục tiêu lấy khách hàng làm trọng tâm lên lời xuống các C2, C3, đa dạng hóa trải nghiệm khách hàng.
- Tích cực mở rộng hợp tác quốc tế tìm kiếm cơ hội đầu tư trong mảng giống rau với các đối tác tại Thái Lan và mảng nông sản tại thị trường EU.
- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh giúp tiết kiệm chi phí, tăng năng suất và nâng cao hiệu quả.

Tồn tại:

- Sản xuất không đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh, đặc biệt sản phẩm hạt lai và giống lúa bản quyền khi chịu sự tác động quá lớn của biến động thời tiết, đây là điểm nghẽn lớn nhất của Vinaseed.
- Đòi hỏi CBCNV thu hẹp, khó khăn trong việc thu hút và giữ chân nhân lực, đặc biệt thiếu hụt đội ngũ nguồn nhân lực có trình độ phục vụ cho công tác kinh doanh.

II.7. Mục tiêu năm 2023:

Nền kinh tế Việt Nam năm 2023 tiếp tục phải đối mặt với những thách thức đan xen cả bên trong lẫn bên ngoài:

- Kinh tế thế giới đứng trước nguy cơ rơi vào suy thoái khi xung đột Nga – Ukraine tiếp tục diễn biến căng thẳng khiến giá năng lượng biến động thất thường, giá thực phẩm trên thế giới được dự báo sẽ vẫn duy trì ở mức cao, để chống lạm phát buộc các ngân hàng trung ương lớn từ Mỹ tới châu Âu tiếp tục phải thực hiện thắt chặt tiền tệ. Hệ lụy là thất nghiệp tăng cao và thu nhập giảm sút, suy giảm nhu cầu hàng hóa nhập khẩu trong đó có Việt Nam. Theo Bộ Công Thương, đơn đặt hàng từ các thị trường xuất khẩu chủ lực của nước ta như Hoa Kỳ, EU, Nhật Bản, Hàn Quốc,... đang có xu hướng giảm do tác động tiêu cực của lạm phát cao, kết hợp với lượng hàng tồn kho lớn tại các hệ thống bán lẻ, sẽ làm giảm hoạt động sản xuất và xuất khẩu.
- Dư âm của biến động tỷ giá năm 2022 sẽ còn tiếp tục kéo dài sang năm 2023 với nhiều dự báo về lãi suất cho vay của đồng Việt Nam sẽ tăng thêm sẽ ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp Việt Nam.
- Việc hoàn thành mục tiêu tăng trưởng GDP năm 2023 đang trở nên khó khăn mặc dù nông nghiệp tăng trưởng khá ổn định nhưng không cao, trong khi khu vực công nghiệp, xây dựng và dịch vụ đóng góp rất lớn vào GDP, nhưng tăng trưởng bấp bênh (có năm tăng cao, có năm thấp, thậm chí còn tăng trưởng âm).
- Nội tại nền kinh tế Việt Nam còn cho thấy vấn đề trên thị trường vốn với những điểm nghẽn, sự đứt gãy niềm tin nhất định. Thị trường vốn chưa hoạt động lại bình thường như trước khiến doanh nghiệp gặp khó trong vấn đề tiếp cận vốn hoặc tiếp cận được với chi phí vốn rất cao.
- Giá cả hàng hóa vẫn neo ở mức cao buộc các hộ gia đình phải thắt chặt chi tiêu, dẫn đến sức mua của nền kinh tế tiếp tục bị xói mòn, trong khi các chi phí mặt bằng và các chi phí khác tăng cao. Tính ngay trong quý I/2023, cả nước có 60,2 nghìn doanh nghiệp giải thể, tăng 17,4% so với cùng kỳ năm trước; bình quân một tháng có gần 20,1 nghìn doanh nghiệp rút lui khỏi thị trường.
- Dịch bệnh Covid-19 đang có dấu hiệu bùng phát trở lại khi số ca nhiễm covid đang tăng mạnh, tiềm ẩn nhiều rủi ro với nền kinh tế.

Trong bối cảnh kinh tế Việt Nam năm 2023 còn rất nhiều khó khăn, Vinaseed xác định tiếp tục tập trung vào ngành nghề kinh doanh cốt lõi là giống cây trồng, bên cạnh đó mở rộng mảng kinh doanh nông sản, ứng dụng số hóa vào hoạt động quản trị để tối ưu hóa nguồn lực, tiết kiệm chi phí, tận dụng mọi cơ hội để thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2023 với mục tiêu:

II.7.1. Kế hoạch Kinh doanh hợp nhất năm 2023:

VINASEED GROUP	Đvt	Mục tiêu 2023	Tăng trưởng so với năm 2022
Doanh thu	Trđ	2.200.000	116,5%
Lợi nhuận trước thuế (*)	Trđ	290.000	109,0%
Cổ tức	%	30 – 40%	

(*) Ngoại trừ trường hợp bất khả kháng: thiên tai, dịch bệnh.

II.7.2. Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Tập đoàn năm 2023

Đầu tư xây dựng cơ bản	Dự toán
Dự án xây dựng kho lạnh bảo quản hạt giống cho NSC tại chi nhánh Thái Bình, công suất bảo quản dự kiến 1.000 tấn.	15,8 tỷ đồng
Tổng cộng	15,8 tỷ đồng

II.7.3. Mục tiêu quản trị:

- ❖ Tiếp tục tái cấu trúc tổ chức toàn bộ Tập đoàn theo hướng chuyên môn hóa sâu nhằm giảm đầu mối trung gian, tối ưu hóa nguồn lực trong toàn Tập đoàn.
- ❖ Đổi mới mô hình tăng trưởng với ngành chính là giống cây trồng bằng các sản phẩm KHCN. Thực hiện đầu tư phát triển nông nghiệp theo chuỗi giá trị để mở rộng quy mô kinh doanh.
- ❖ Đổi mới công tác truyền thông, ứng dụng đa dạng hình thức marketing, khai thác tối đa hoạt động truyền thông số nhằm đẩy mạnh khả năng tiếp cận và đa dạng hóa trải nghiệm khách hàng, lấy khách hàng làm trọng tâm.
- ❖ Tập trung đầu tư mạnh vào cơ sở vật chất và hoạt động R&D để nâng cao năng lực cạnh tranh, phát triển các dòng sản phẩm mới với phổ thích nghi rộng, khả năng chống chịu tốt, thích ứng với biến đổi khí hậu.
- ❖ Xây dựng cơ chế thu hút và giữ chân nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt đội ngũ chuyên gia công nghệ.
- ❖ Mở rộng các hoạt động hợp tác quốc tế cả về chiều rộng và chiều sâu, đặc biệt trong lĩnh vực R&D, từ đó khai thác các cơ hội kinh doanh, tạo tiền đề mở ra ngành nghề mới cho Công ty.
- ❖ Trên nền tảng khung chuyển đổi số đã được xây dựng năm 2022, thực hiện đưa hệ sinh thái chuyển đổi số vào vận hành chính thức trong năm 2023, ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực quản trị hỗ trợ công tác điều hành theo thời gian thực, tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa vận hành. Từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp thích ứng với công nghệ số, tạo môi trường quản trị công khai, minh bạch, tăng cường sự hợp tác, nâng cao khả năng ra quyết định.

Trân trọng báo cáo!

TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

CHỦ TỊCH



TRẦN KIM LIÊN

BÁO CÁO

BAN ĐIỀU HÀNH NĂM 2022

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

- ❖ Kinh tế năm 2022 của Việt Nam diễn ra trong bối cảnh kinh tế thế giới có nhiều biến động nhanh, khó lường làm gia tăng rủi ro đến thị trường tài chính, tiền tệ, an ninh năng lượng, an ninh lương thực toàn cầu. Xung đột Nga - Ukraina diễn ra căng thẳng và kéo dài đã ảnh hưởng nặng nề đến chuỗi cung ứng toàn cầu.
- ❖ Trước sức ép của lạm phát, tình trạng giá lương thực, thực phẩm tăng mạnh từ 50% - 70% buộc các ngân hàng trung ương tại các quốc gia trên thế giới phải thực hiện chính sách tiền tệ thắt chặt. Và Việt Nam cũng không ngoại lệ, hệ lụy là lãi suất tăng cao, ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh, khó khăn cho doanh nghiệp trong tiếp cận nguồn vốn.
- ❖ Nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi: GDP năm 2022 lần đầu đạt 409 tỷ tăng 8,02% và đạt mức tăng cao nhất trong giai đoạn 2011-2022. Khu vực nông, lâm nghiệp và thủy sản tiếp tục thể hiện vai trò bệ đỡ của nền kinh tế với mức tăng trưởng ổn định 2,88%.
- ❖ Kim ngạch XNK vượt 732,5 tỷ USD cùng mức suất siêu ấn tượng 11,2 tỷ USD so với cùng kỳ năm trước là 3,32 tỷ USD. Đặc biệt, ngành nông nghiệp đạt mức kim ngạch XNK cao nhất từ trước đến nay, đạt 53,22 tỷ USD tăng 9,3% so với năm 2021, thặng dư thương mại toàn ngành đạt 8,5 tỷ USD, tăng 30% so với cùng kỳ, đóng góp chủ lực (chiếm khoảng 77%) trong tổng giá trị xuất siêu của cả nền kinh tế năm 2022.
- ❖ Xuất khẩu gạo lần đầu vượt mốc 7 triệu tấn, đạt 7,2 triệu tấn tăng 16% so với cùng kỳ, giá trị đạt 3,5 tỷ USD bằng 107% so với năm 2021.
- ❖ Thời tiết diễn biến cực đoan, kéo dài và diễn ra vào những thời điểm quan trọng của cây trồng dẫn đến sản xuất không đảm bảo kế hoạch, đặc biệt sản phẩm hạt lai, không tận dụng được cơ hội thị trường.
- ❖ Sức mua suy giảm ở hầu khắp các tỉnh thành, dân không mặn mà mua giống do chi phí đầu vào ở mức cao trong khi giá lúa đầu ra không tăng, vụ hè thu và thu đông, dân gần như bỏ không ruộng.

Thuận lợi và khó khăn đối với Tập đoàn năm 2022:

Thuận lợi:

- Nền kinh tế có dấu hiệu phục hồi giúp các hoạt động giao thương trở nên thuận lợi.
- Hoạt động xuất khẩu gạo gặp nhiều thuận lợi, giá cước vận tải nửa cuối năm 2022 giảm dần, tình trạng ách tắc tại cảng gần như không còn, hưởng lợi từ việc cấm xuất khẩu gạo từ Ấn độ, nhiều đối tác mới tìm đến đặt hàng.

Khó khăn

- Thời vụ kinh doanh bị đẩy lùi trong cả 2 vụ lúa chính (Hè thu, mùa 2022 và Đông Xuân 2022 – 2023) do năm nay nhuận 2 tháng 2, ảnh hưởng đến kết quả kinh doanh của Tập đoàn.

- Mặc dù chi phí logistic có giảm, nhưng chi phí vật tư đầu vào vẫn neo cao, ảnh hưởng đến lợi nhuận của người dân, sức mua suy giảm ở tất cả các vùng thị trường, tình trạng bỏ ruộng vẫn ở mức cao, người dân không mặn mà với sản xuất nông nghiệp.
- Giá xăng dầu trong nước vẫn duy trì mức cao, dẫn đến giá vận tải nội địa ở tất cả các loại hình đều gia tăng ảnh hưởng đến hiệu quả sản xuất kinh doanh.
- Chính sách thắt chặt đầu tư, kiểm chế lạm phát dẫn đến lãi suất tăng cao, biến động tiền tệ, và tỷ giá lớn, ảnh hưởng trực tiếp đến khả năng vay vốn và giải của khách hàng và đối tác.
- Thủ tục công nhận lưu hành giống theo luật trồng trọt mới khiến việc công nhận giống, phóng thích và thương mại giống gặp rất nhiều khó khăn, thủ tục gia hạn lưu hành giống phức tạp ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh. Nhiều giống trước là giống phổ thông nay trở thành giống bản quyền. Công ty phải nộp phí bản quyền để được kinh doanh sản phẩm, toàn bộ bao bì phải thay mới do yêu cầu phải bổ sung mã lưu hành sản phẩm, gây tốn kém chi phí, ảnh hưởng đến hiệu quả kinh doanh.
- Thời tiết diễn biến thất thường, mưa liên tục kéo dài giai đoạn gieo cấy dẫn đến nhiều diện tích cây trồng sinh trưởng phát triển kém, đặc biệt sản phẩm hạt lai. Sản xuất không đảm bảo hàng hóa phục vụ kinh doanh trở thành điểm nghẽn lớn nhất của Vinaseed.

II. KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG NĂM 2022

II.1. Kết quả kinh doanh năm 2022:

a/ Kinh doanh công ty hợp nhất năm 2022:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	KH 2022	TH 2022	CK 2021	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	2.000.000	1.889.065	1.928.606	94,5%	97,9%
Lợi nhuận gộp		632.966	620.514		102,0%
Lợi nhuận trước thuế	265.000	265.964	248.984	100,4%	106,8%
Lợi nhuận sau thuế		226.886	225.631		100,6%
ROS (%)		12,0%	11,7%		102,7%
ROA (%)		11,2%	11,7%		95,9%
ROE (%)		16,8%	17,3%		97,1%
EBIT		278.442	263.345		105,7%
EBITDA		352.557	337.445		104,5%
EPS (đ/cp)		12.555	12.481		109,6%

Khả năng thanh toán:

Chỉ tiêu	ĐVT	2022	2021
Khả năng thanh toán tiền mặt (Tiền, TĐT/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,63	0,52
Khả năng thanh toán hiện hành (TS ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	Lần	1,83	1,75
Khả năng thanh toán nhanh (TS ngắn hạn - H Tồn kho)/Nợ ngắn hạn	Lần	1,10	1,04
Khả năng thanh toán tức thời (Tiền, TĐT+ĐT Tài chính n.hạn)/ Nợ ngắn hạn	Lần	0,65	0,53

Cơ cấu vốn công ty:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

Chỉ tiêu	2022	2021	2022/2021
Nợ phải trả	674.471	627.326	107,5%
Vốn chủ sở hữu	1.351.258	1.304.632	103,6%
Tổng Tài sản	2.025.729	1.931.959	104,9%
Hệ số nợ (Nợ phải trả/ Vốn CSH)	49,9%	48,1%	103,8%
Hệ số đòn bẩy (Tổng tài sản/ Vốn CSH)	149,9%	148,1%	101,2%

Hiệu quả quản lý tài sản:

Chỉ tiêu	ĐVT	2022	2021	2022/2021
Tổng tài sản	Trở	2.025.729	1.931.959	104,9%
Vốn chủ sở hữu	Trở	1.351.258	1.304.632	103,6%
Vòng quay hàng tồn kho (Giá vốn / H tồn kho)	Vòng	2,69	3,10	86,9%
Vòng quay khoản phải thu (D.thu / Khoản phải thu ngắn hạn)	Vòng	6,63	6,46	102,7%
Vòng quay Tài sản (Doanh thu / TTS)	Vòng	0,93	1,00	93,3%

b/ Kinh doanh công ty mẹ NSC năm 2022:

(ĐVT: Triệu VNĐ)

NSC	KH 2022	TH 2022	CK 2021	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	1.050.000	1.068.851	1.020.969	102%	105%
Lợi nhuận gộp		359.790	345.128		104%
Lợi nhuận trước thuế	195.000	201.352	188.566	103%	107%
Lợi nhuận sau thuế		181.158	181.007		100%
EBIT		213.161	199.870		107%
EBITDA		227.970	213.312		107%

II.2. Hoạt động đầu tư nghiên cứu & phát triển nâng cao năng lực cạnh tranh:**a) Thành tựu R&D năm 2022:**

- Công nhận chính thức 5 giống bổ sung danh mục hàng hóa phục vụ kinh doanh của Tập đoàn gồm:
 - 01 giống lúa thuần: VNR20.
 - 04 giống ngô nếp lai: HN92, HN268, HN66, SSC659.

b) Đầu tư hiện đại hóa cơ sở nghiên cứu:

- Đầu tư xây dựng Trung tâm nghiên cứu lúa Cờ đỏ với tổng vốn đầu tư 18,3 tỷ, các trang thiết bị nghiên cứu được đầu tư hiện đại, đồng bộ, tạo tiền đề đẩy mạnh các hoạt động

hợp tác khảo nghiệm lúa, làm chủ công nghệ Maker phân tử, ứng dụng công nghệ sinh học trong chọn tạo giống cây trồng thích ứng với biến đổi khí hậu.

II.3. Hợp tác quốc tế năm 2022:

- Hợp tác với Tổ chức phát triển Hà Lan (SNV) và Quỹ phát triển và khí hậu Hà Lan (DFCD) với mục tiêu xây dựng đề án nghiên cứu chuỗi giá trị lúa gạo tại ĐBSCL. Kết quả đã xác định được khung giá trị của tất cả các thành tố trong chuỗi từ đầu vào, sản xuất, chế biến và đầu ra. Từ đó đưa ra định hướng phát triển nhằm thúc đẩy hoạt động sản xuất kinh doanh giống, đặc biệt giống lúa thích ứng biến đổi khí hậu tại thị trường ĐBSCL. Dự án triển khai hoàn thành 5 mốc đảm bảo đúng tiến độ với tổng ngân sách giải ngân đạt 100% theo kế hoạch.
- Mở rộng hợp tác quốc tế tìm kiếm cơ hội đầu tư trong mảng giống rau với các đối tác tại Thái Lan (Advance Seeds Thailand, Lion Seed Co., Ltd, Siam star seed Co., Ltd,...).
- Phối hợp với các đối tác quốc tế tham gia hội chợ thực phẩm quốc tế Sial tổ chức tại Paris, đánh giá toàn bộ thị trường gạo tại EU từ đó xây dựng hệ thống kênh phân phối tiềm năng.
- Tham gia mạng lưới liên minh lúa thuần (NARVI) do Viện nghiên cứu lúa quốc tế (IRRI) tổ chức, trong năm 2022 đã nhận chuyển giao 60 giống, chọn được 06 giống mang gen kháng bệnh đạo ôn, 07 giống mang gen kháng bệnh bạc lá và 09 giống năng suất cao phục vụ cho hoạt động nghiên cứu.

II.4. Quản trị doanh nghiệp:

- Tái cấu trúc về tổ chức và xây dựng chiến lược đổi mới mô hình kinh doanh của Tập đoàn:
 - Kiện toàn công tác tổ chức theo hướng chuyên môn hóa, thành lập công ty kinh doanh nông sản để tham gia sâu vào mảng đầu tư phát triển nông nghiệp.
 - Đổi mới mô hình kinh doanh dẫn đến thay đổi mô hình tăng trưởng với khách hàng là trung tâm, xây dựng đội ngũ chăm sóc khách hàng với các hoạt động giúp gia tăng trải nghiệm khách hàng, len lỏi xuống các hệ thống đại lý C2, C3, nhằm bám sát nhu cầu thị trường và tạo được nhu cầu từ dưới lên.
 - Đổi mới công tác Marketing và truyền thông, xây dựng thương hiệu trong cả Tập đoàn, kết hợp đa dạng các hình thức marketing nhằm tiếp cận đến mọi phân khúc khách hàng.
- Về công tác quản trị: Đã xây dựng hoàn thiện và ứng dụng công nghệ số trong công tác quản trị đây là điểm mạnh nhất của Vinaseed giúp nâng cao năng lực điều hành, nâng cao NSLĐ và quản trị rủi ro. Hoạt động quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh thực hiện theo thời gian thực. Công tác đặt hàng, xuất hàng được thực hiện nhanh chóng thông qua ứng dụng Mobile, cán bộ kinh doanh vừa đi thị trường vừa có thể tạo đơn hàng ngay lập tức giúp tiết kiệm thời gian, giảm chi phí. Toàn bộ kết quả hoạt động kinh doanh được trình bày thông minh và trực quan thông qua hệ thống Dashboard giúp Ban điều hành có thể phân tích tình hình và đưa ra quyết định nhanh chóng. Bên cạnh đó, Vinaseed cũng triển khai số hóa hệ thống quy trình làm việc S-pro với hơn 400 quy trình sẵn có, toàn bộ công tác giao việc, giám sát, đo lường năng suất được thực hiện 100% qua phần mềm, giúp nâng cao năng suất lao động và tốc độ xử lý công việc trong cả Tập đoàn.
- Về Xây dựng đội ngũ và đào tạo nguồn nhân lực: Công tác đào tạo được đẩy mạnh và tăng cường trong năm 2022 với 45 lớp đào tạo với 1.250 lượt đào tạo (tăng gấp 3 lần so với cùng kỳ năm 2021) ở khắp tất cả các đơn vị thành viên với nội dung được kết hợp giữa chuyên môn và các lớp kỹ năng mềm như kỹ năng quản lý, xây dựng và theo dõi kế hoạch, quản lý sản xuất toàn diện,...

III. HOẠT ĐỘNG CÁC CÔNG TY THÀNH VIÊN NĂM 2022

III.1. Công ty cổ phần Giống cây trồng miền Nam (SSC)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

SSC	2022	2021	2022/2021
Doanh thu	300.268	310.442	97%
Lợi nhuận trước thuế	64.362	65.911	98%
Lợi nhuận sau thuế	51.163	54.447	94%
ROS (LN/DT)	17,0%	17,5%	97%
EBIT	64.362	65.911	98%

III.2. Công ty TNHH Lúa gạo Việt Nam (Vinarice)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

VINARICE	2022	2021	2022/2021
Doanh thu	404.552	515.304	79%
Lợi nhuận trước thuế	33.450	37.954	88%
Lợi nhuận sau thuế	33.404	37.954	88%
ROS (LN/DT)	8,3%	7,4%	112%
EBIT	39.923	43.935	91%

III.3. Công ty CP Giống cây trồng TW Quảng Nam (QSC)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

QSC	2022	2021	2022/2021
Doanh thu	116.972	113.716	103%
Lợi nhuận trước thuế	20.350	18.455	110%
Lợi nhuận sau thuế	16.236	14.644	111%
ROS (LN/DT)	13,9%	12,9%	108%
EBIT	20.354	18.572	110%

III.4. Công ty cổ phần Giống cây trồng Hà Tây (HSC)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

HSC	2022	2021	2022/2021
Doanh thu	43.727	40.969	107%
Lợi nhuận trước thuế	5.558	4.803	116%
Lợi nhuận sau thuế	4.447	3.842	116%
ROS (LN/DT)	10,2%	9,4%	108%
EBIT	5.558	4.803	116%

III.5. Công ty CP Đầu tư và PT Nông nghiệp công nghệ cao Hà Nam (Hanam Hitech)

(ĐVT: Triệu VNĐ)

HANAM HITECH	2022	2021	2022/2021
Doanh thu	127.362	119.184	107%
Lợi nhuận trước thuế	8.252	11.710	70%
Lợi nhuận sau thuế	7.546	11.710	64%
EBIT	8.604	11.866	73%

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG HOẠT ĐỘNG CỦA TẬP ĐOÀN NĂM 2022

Điểm làm được:

- Trong điều kiện năm 2022, thời tiết tiếp tục diễn biến thất thường gây ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh, Vinaseed đã tận dụng mọi cơ hội để đạt kết quả kinh doanh:
 - Doanh thu: 1.889 tỷ đồng.
 - Lợi nhuận trước thuế: 266 tỷ đồng, tăng trưởng 6,8% cùng kỳ. Trong đó công ty mẹ NSC đạt lợi nhuận 201,0 tỷ đồng, tăng trưởng 7% Cùng kỳ năm 2021.
 - EPS: 12.555 đồng/CP, tăng 9,6% cùng kỳ.
- Thực hiện đầy đủ Nghị quyết ĐHĐCĐ, các chỉ đạo của HĐQT, tuân thủ pháp luật, Điều lệ, Quy chế, thực thi đúng chức năng, phân cấp quản trị.
- Quản trị công khai, minh bạch, triển khai ứng dụng công nghệ vào quản lý nâng cao hiệu quả điều hành và năng suất lao động. Cung cấp đầy đủ, chính xác thông tin cho HĐQT, BKS, năm 2022, VINASEED là doanh nghiệp đạt chuẩn công bố thông tin trên TTCK Việt Nam. Đảm bảo nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh.
- Đổi mới mô hình kinh doanh và công tác Marketing và truyền thông, kết hợp đa dạng các hình thức marketing nhằm đa dạng hóa trải nghiệm khách hàng.
- Tích cực mở rộng hợp tác quốc tế tìm kiếm cơ hội đầu tư trong mảng giống rau với các đối tác tại Thái Lan và mảng nông sản tại thị trường EU.
- Ứng dụng công nghệ 4.0 trong điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh giúp tiết kiệm chi phí, tăng năng suất và nâng cao hiệu quả.

Tồn tại:

- Sản xuất không đáp ứng được yêu cầu sản xuất kinh doanh, đặc biệt sản phẩm hạt lai và giống lúa bản quyền khi chịu sự tác động quá lớn của biến động thời tiết, đây là điểm nghẽn lớn nhất của Vinaseed.
- Đòi hỏi CBCNV thu hẹp, khó khăn trong việc thu hút và giữ chân nhân lực, đặc biệt thiếu hụt đội ngũ nguồn nhân lực có trình độ phục vụ cho công tác kinh doanh.

V. MỤC TIÊU NĂM 2023:

a/ Mục tiêu Kinh doanh hợp nhất năm 2023:

VINASEED GROUP	Đvt	Mục tiêu 2023	Tăng trưởng so với năm 2022
Doanh thu	Trđ	2.200.000	116,5%
Lợi nhuận trước thuế (*)	Trđ	290.000	109,0%
Cổ tức	%	30 – 40%	

(*) Ngoại trừ trường hợp bất khả kháng: thiên tai, dịch bệnh.

b/ Kế hoạch đầu tư xây dựng cơ bản của Tập đoàn năm 2023

Đầu tư xây dựng cơ bản	Dự toán
Dự án xây dựng kho lạnh bảo quản hạt giống cho NSC tại chi nhánh Thái Bình, công suất bảo quản dự kiến 1.000 tấn.	15,8 tỷ đồng
Tổng cộng	15,8 tỷ đồng

c/ Quản trị doanh nghiệp:

- ❖ Tiếp tục tái cấu trúc tổ chức toàn bộ Tập đoàn theo hướng chuyên môn hóa sâu nhằm giảm đầu mối trung gian, tối ưu hóa nguồn lực trong toàn Tập đoàn.
- ❖ Đổi mới công tác truyền thông, ứng dụng đa dạng hình thức marketing, khai thác tối đa hoạt động truyền thông số nhằm đẩy mạnh khả năng tiếp cận và đa dạng hóa trải nghiệm khách hàng, lấy khách hàng làm trọng tâm.
- ❖ Tổ chức lại mảng kinh doanh nông sản: Trên cơ sở tách mảng kinh doanh nông sản của Vinaseed và Vinarice, thành lập Công ty TNHH đầu tư và xuất nhập khẩu nông sản Việt Nam (VINA AGRIFOOD) trực thuộc Vinarice đảm bảo sự thống nhất trong chỉ đạo điều hành ngành gạo (quy hoạch vùng nguyên liệu, tổ chức sản xuất, thu mua, xây dựng và phát triển thị trường, thương hiệu gạo của Tập đoàn).
- ❖ Tiếp tục xúc tiến các hoạt động hợp tác quốc tế cả chiều rộng và chiều sâu, đặc biệt trong lĩnh vực R&D, từ đó khai thác các cơ hội kinh doanh, tạo tiền đề mở ra ngành nghề mới cho Công ty.
- ❖ Trên nền tảng khung chuyển đổi số đã được xây dựng năm 2022, thực hiện đưa hệ sinh thái chuyển đổi số vào vận hành chính thức trong năm 2023, ứng dụng công nghệ trong lĩnh vực quản trị hỗ trợ công tác điều hành theo thời gian thực, tiết kiệm chi phí, tối ưu hóa vận hành. Từng bước xây dựng văn hóa doanh nghiệp thích ứng với công nghệ số, tạo môi trường quản trị công khai, minh bạch, tăng cường sự hợp tác, nâng cao khả năng ra quyết định.

Trân trọng báo cáo!

TỔNG GIÁM ĐỐC CÔNG TY



NGUYỄN QUANG TRƯỜNG

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO BAN KIỂM SOÁT

TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Kính thưa: QUÝ CỔ ĐÔNG!

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐTN2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022.

Ban kiểm soát xin trình trước Đại hội đồng cổ đông Báo cáo công tác kiểm tra, giám sát hoạt động, tình hình thực hiện quy chế của Công ty năm 2022:

1. Hoạt động của BKS năm 2022:

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của BKS theo Điều lệ Công ty, năm 2022 BKS đã tiến hành họp và kiểm tra hoạt động SXKD Tập đoàn, thực hiện giám sát việc tuân thủ các quy định quản lý, điều hành hoạt động SXKD tại Trụ sở chính, các đơn vị trực thuộc.

Các hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

- Kiểm tra tính hợp lý, hợp pháp, trung thực và mức độ cần trọng trong quản lý, điều hành; tính hệ thống, nhất quán và phù hợp của công tác kế toán, thống kê và lập báo cáo tài chính.
- Thẩm định tính đầy đủ, hợp pháp và trung thực của báo cáo kinh doanh, báo cáo tài chính năm và 6 tháng của Tập đoàn, báo cáo của Hội đồng quản trị.
- Rà soát, kiểm tra và đánh giá hiệu lực và hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ, quản lý rủi ro và cảnh báo sớm.
- Xem xét sổ kế toán, ghi chép kế toán và các tài liệu khác, các công việc quản lý, điều hành của Tập đoàn khi xét thấy cần thiết.

Năm 2022, BKS không nhận được bất kỳ yêu cầu kiểm tra bất thường nào đối với Công ty.

Các phiên họp của Ban Kiểm soát:

Thành viên	Chức vụ	Số buổi họp tham dự	Tỷ lệ	Biểu quyết	Lý do không dự họp
Nguyễn Anh Tuấn	Trưởng ban	2/2	100%	100%	
Lương Ngọc Thái	Thành viên	2/2	100%	100%	
Đỗ Tiến Sỹ	Thành viên	2/2	100%	100%	

2. Tình hình thực hiện kế hoạch năm 2022:

Chỉ tiêu	ĐVT	KH 2022	TH 2022	CK 2021	TH/KH	TH/CK
Doanh thu	Tr. đ	2.000.000	1.889.065	1.928.606	94,5%	97,9%
Lợi nhuận TT	Tr. đ	265.000	265.964	248.984	100,4%	106,8%

Trong năm 2022, Công ty đạt 94,5% Kế hoạch doanh thu và 100,4% Kế hoạch lợi nhuận của ĐHCĐTN 2022.

3. Hệ thống tài chính kế toán:

BCTC được lập phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý có liên quan:

- BCTC bán niên và BCTC năm 2022 được soát xét và kiểm toán bởi đơn vị kiểm toán độc lập công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.
- BCTC năm 2022 đã phản ánh trung thực và hợp lý trên khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính đến thời điểm ngày 31/12/2022, kết quả hoạt động kinh doanh, tình hình lưu chuyển tiền tệ trong năm, phù hợp với chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành và các quy định pháp lý liên quan. Số liệu kế toán được công bố không có sự thay đổi trọng yếu khi so sánh số liệu không kiểm toán hàng quý và số liệu đã soát xét, kiểm toán bởi Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Công ty chấp hành đầy đủ các quy định về việc công bố thông tin (Doanh nghiệp niêm yết đạt chuẩn CBTT trên thị trường chứng khoán Việt Nam). Kiểm toán và thực hiện việc soát xét BCTC theo đúng quy định luật Chứng khoán và các văn bản dưới luật áp dụng đối với công ty niêm yết.

4. Sự phối hợp giữa BKS với HĐQT và Ban TGD Tập đoàn:

- Các phiên họp HĐQT đều có sự tham gia của BKS. BKS đưa ra những phân tích, đánh giá, và khuyến nghị trách nhiệm với Công ty. BKS nhận được sự phối hợp chặt chẽ từ HĐQT, Ban điều hành trong quá trình thực thi nhiệm vụ (bố trí nhân sự, điều kiện làm việc thuận lợi; cung cấp tài liệu, báo cáo, thông tin đầy đủ, rõ ràng) để BKS hoàn thành nhiệm vụ của mình.
- BKS đã có ý kiến góp ý đối với công tác quản trị doanh nghiệp của HĐQT, Ban TGD, góp phần giải quyết các vấn đề rủi ro có thể phát sinh. Các giải pháp đề xuất nâng cao hiệu quả quản lý, phòng ngừa rủi ro BKS đưa ra được Ban điều hành ghi nhận và có nhiều cải tiến đổi mới trong công tác quản trị doanh nghiệp.
- Công tác quản trị, CBTT và trao đổi thông tin giữa HĐQT, Ban TGD và BKS được thực hiện đầy đủ theo Điều lệ và quy định của UBCK Nhà nước.
- HĐQT, Ban điều hành đã chủ động và nỗ lực trong chỉ đạo điều hành, giám sát hoạt động đầu tư, kinh doanh, thực hiện tốt công tác quản trị nội bộ, thực hiện đúng các nội dung ĐHCĐ, HĐQT đã thông qua, đảm bảo hiệu quả và an toàn.

5. Tình hình thực hiện quy chế tại các đơn vị:

- Các đơn vị, chi nhánh và văn phòng Công ty cơ bản đã thực hiện nghiêm túc và tuân thủ quy chế, quy trình công ty ban hành về sản xuất, chế biến, bán hàng, vận chuyển và các hoạt động khác.
- Công tác kiểm tra, kiểm soát việc chấp hành quy chế, quy định của Công ty được tăng cường. Ứng dụng tốt công nghệ 4.0 vào quản lý góp phần nâng cao hiệu quả giám sát và năng suất lao động.

6. Kết luận và kiến nghị

Năm 2022, HĐQT và Ban TGD đã thực hiện đúng chức năng, nhiệm vụ được giao theo quy định Luật Doanh nghiệp, Nghị quyết ĐHĐCĐ và Quy chế công ty.

Ban TGD đã xem xét nghiêm túc kiến nghị của BKS trong các kỳ trước và đã thực hiện các biện pháp hoàn thiện quy trình SXKD.

Trân trọng!

TM. BAN KIỂM SOÁT
Trưởng Ban



Nguyễn Anh Tuấn

BÁO CÁO TÀI CHÍNH ĐÃ KIỂM TOÁN

(Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 đã kiểm toán
được công bố trên website: www.vinaseed.com.vn
tại mục Quan hệ nhà đầu tư / Báo cáo tài chính)



Số tham chiếu: 61201380/22964053-HN

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

Kính gửi: Các cổ đông của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính hợp nhất kèm theo của Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam ("Công ty") và các công ty con (sau đây được gọi chung là "Công ty và các công ty con"), được lập ngày 27 tháng 3 năm 2023 và được trình bày từ trang 6 đến trang 52, bao gồm bảng cân đối kế toán hợp nhất tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và báo cáo lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và các thuyết minh báo cáo tài chính hợp nhất.

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con theo các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính hợp nhất dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính hợp nhất. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính hợp nhất do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty và các công ty con. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Tổng Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính hợp nhất.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính hợp nhất đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu, tình hình tài chính hợp nhất của Công ty và các công ty con tại ngày 31 tháng 12 năm 2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh hợp nhất và tình hình lưu chuyển tiền tệ hợp nhất cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực kế toán Việt Nam, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính hợp nhất.

Công ty Trách nhiệm Hữu hạn Ernst & Young Việt Nam



Trịnh Xuân Hòa
Phó Tổng Giám đốc
Giấy CNDKHN kiểm toán số: 0754-2023-004-1



Lê Thị Thu
Kiểm toán viên
Giấy CNDKHN kiểm toán số: 5606-2020-004-1

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 30 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT TÓM TẮT NĂM 2022

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

I- BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN

Chỉ tiêu	31/12/2022	31/12/2021
A. TÀI SẢN NGẮN HẠN	1.175.488.033.183	1.043.929.670.002
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	407.897.570.630	311.756.939.756
II. Đầu tư tài chính ngắn hạn	6.800.000.000	4.900.000.000
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	284.779.337.655	298.255.569.880
IV. Hàng tồn kho	466.321.159.783	422.417.051.535
V. Tài sản ngắn hạn khác	9.689.965.115	6.600.108.831
B. TÀI SẢN DÀI HẠN	850.241.438.403	888.028.909.599
I. Tài sản cố định	720.603.669.134	735.346.286.010
1. TSCĐ hữu hình	508.585.409.073	520.079.274.953
- Nguyên giá	866.576.551.858	839.212.104.813
- Giá trị hao mòn lũy kế	(357.991.142.785)	(319.132.829.860)
2. TSCĐ vô hình	212.018.260.061	215.267.011.057
- Nguyên giá	253.303.885.393	251.886.385.393
- Giá trị hao mòn lũy kế	(41.285.625.332)	(36.619.374.336)
II. Bất động sản đầu tư	2.437.170.386	-
- Nguyên giá	4.775.315.567	-
- Giá trị hao mòn lũy kế	(2.338.145.181)	-
III. Tài sản dở dang dài hạn	12.453.949.269	14.665.287.758
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	12.453.949.269	14.665.287.758
IV. Đầu tư tài chính dài hạn	26.061.735.380	26.061.735.380
V. Tài sản dài hạn khác	88.684.914.234	111.955.600.451
TỔNG TÀI SẢN	2.025.729.471.586	1.931.958.579.601
NGUỒN VỐN		
C. NỢ PHẢI TRẢ	674.471.121.087	627.326.065.368
I. Nợ ngắn hạn	642.834.007.663	595.378.037.979
II. Nợ dài hạn	31.637.113.424	31.948.027.389
D. VỐN CHỦ SỞ HỮU	1.351.258.350.499	1.304.632.514.233
I. Vốn chủ sở hữu	1.351.258.350.499	1.304.632.514.233
1. Vốn góp của chủ sở hữu	175.869.880.000	175.869.880.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	331.245.527.850	331.245.527.850

3. Cổ phiếu quỹ	(50.000.000)	(50.000.000)
4. Quỹ đầu tư phát triển	463.019.466.983	466.830.996.208
5. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	294.659.665.467	247.793.187.690
6. Lợi ích cổ đông không kiểm soát	86.513.810.199	82.942.922.485
TỔNG NGUỒN VỐN	2.025.729.471.586	1.931.958.579.601

II- KẾT QUẢ KINH DOANH

CHỈ TIÊU	2022	2021
1. Doanh thu BH và dịch vụ	2.030.667.641.187	2.082.592.650.797
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	141.602.861.262	153.986.766.530
3. Doanh thu thuần	1.889.064.779.925	1.928.605.884.267
4. Giá vốn hàng bán	1.256.098.495.681	1.308.091.470.708
5. Lợi nhuận gộp	632.966.284.244	620.514.413.559
6. Doanh thu HĐ tài chính	12.300.020.747	5.281.082.876
7. Chi phí tài chính	25.694.843.784	31.423.207.880
- Trong đó: Chi phí lãi vay	12.458.719.560	14.360.801.633
9. Chi phí bán hàng	177.881.584.650	169.517.826.087
10. Chi phí quản lý doanh nghiệp	179.233.562.301	177.242.074.061
11. Lợi nhuận thuần từ HĐKD	262.456.314.256	247.612.388.407
12. Thu nhập khác	12.501.343.422	3.401.359.294
13. Chi phí khác	8.993.965.740	2.029.862.066
14. Lợi nhuận khác	3.507.377.682	1.371.497.228
15. Tổng lợi nhuận KT trước thuế	265.963.691.938	248.983.885.635
16. Chi phí thuế TNDN hiện hành	38.569.072.087	24.646.380.118
17. Chi phí/(thu nhập) thuế TNDN hoãn lại	508.679.015	(1.293.288.902)
18. Lợi nhuận sau thuế TNDN	226.885.940.836	225.630.794.419
19. Lợi nhuận sau thuế của công ty mẹ	220.647.286.220	219.342.351.360
20. Lợi nhuận sau thuế của CĐ không kiểm soát	6.238.654.616	6.288.443.059
21. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	12.555	11.451

III- BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ

CHỈ TIÊU	2022	2021
I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ KINH DOANH		
1. Lợi nhuận trước thuế	265.963.691.938	248.983.885.635
<i>Điều chỉnh cho các khoản:</i>		
2. Khấu hao TSCĐ hữu hình và hao mòn TSCĐ vô hình (bao gồm phân bổ lợi thế thương mại)	74.134.870.806	74.100.499.565
3. Dự phòng/(hoàn nhập dự phòng)	(4.132.424.926)	13.124.701.673
4. Lãi chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	(376.048.849)	(5.210.759)
5. Lãi từ hoạt động đầu tư	(9.522.694.049)	(4.478.118.937)
6. Chi phí lãi vay	12.458.719.560	14.360.801.633
8. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	338.526.114.480	346.086.558.810
9. Giảm/(tăng) các khoản phải thu	7.299.541.877	(22.084.776.689)
10. Tăng hàng tồn kho	(40.313.169.909)	(118.176.427.357)
11. Tăng các khoản phải trả	9.626.718.037	17.275.229.391
12. Giảm/(tăng) chi phí trả trước	1.731.401.769	(7.480.777.881)
14. Tiền lãi vay đã trả	(12.411.654.406)	(14.358.857.540)
15. Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	(41.524.518.992)	(25.441.858.030)
17. Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	(52.145.432.560)	(42.469.816.395)
20. Lưu chuyển tiền thuần từ HĐ kinh Doanh	210.789.000.296	133.349.274.309
II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ ĐẦU TƯ		
21. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ	(38.046.743.265)	(26.304.155.272)
22. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ	2.529.818.182	-
23. Tiền chi mua các công cụ nợ của đơn vị khác	(5.200.000.000)	(6.400.000.000)
24. Tiền thu hồi mua các công cụ nợ của đ.vị khác	3.300.000.000	7.300.000.000
25. Tiền chi đầu tư góp vốn vào đơn vị khác	-	(1.250.453.112)
27. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và LN được chia	9.411.680.971	3.004.014.503
30. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐ đầu tư	(28.005.244.112)	(23.650.593.881)
III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HĐ TÀI CHÍNH		
33. Tiền thu từ đi vay	549.469.199.918	689.844.158.463
34. Tiền chi trả nợ gốc vay	(529.137.981.076)	(670.078.329.280)
36. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho CSH và CĐ không kiểm soát	(107.350.393.000)	(79.791.739.125)
40. Lưu chuyển tiền thuần sử dụng vào HĐTC	(87.019.174.158)	(60.025.909.942)
50. Lưu chuyển tiền thuần trong năm	95.764.582.025	49.672.770.486
60. Tiền và tương đương tiền đầu năm	311.756.939.756	262.078.958.511
61. Ảnh hưởng thay đổi TGHĐ quy đổi ngoại tệ	376.048.848	5.210.759
70. Tiền và tương đương tiền cuối năm	407.897.570.630	311.756.939.756

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam.
- Báo cáo tài chính năm 2022 của Công ty đã kiểm toán.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2022 của Công ty, đã được kiểm toán bởi công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Báo cáo tài chính năm 2022 được công bố theo quy định, đồng thời đăng tải tại website www.vinaseed.com.vn mục quan hệ nhà đầu tư, bao gồm:

1. Báo cáo của Kiểm toán viên.
2. Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2022.
3. Báo cáo kết quả kinh doanh năm 2022.
4. Báo cáo lưu chuyển tiền tệ năm 2022.
5. Thuyết minh báo cáo tài chính.

Trong đó, một số chỉ tiêu cơ bản trên Báo cáo tài chính năm 2022 như sau:

(ĐVT: Triệu đồng)

Chỉ tiêu cơ bản	Báo cáo hợp nhất	Báo cáo riêng
1. Tổng tài sản	2.025.729	2.029.820
2. Doanh thu thuần	1.889.065	1.068.851
3. Lợi nhuận trước thuế	265.964	201.352
4. Lợi nhuận sau thuế	226.886	181.158
5. Lợi nhuận sau thuế của cổ đông Công ty mẹ	220.647	N/A
6. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (đồng/cổ phiếu)	12.555	N/A

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2022

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Báo cáo tài chính năm 2022 đã kiểm toán;

Để đảm bảo quyền lợi của Cổ đông, tích lũy tái sản xuất mở rộng của Công ty trong những năm tiếp theo. Công ty dự kiến Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2022 như sau:

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (VNĐ)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế báo cáo riêng	201.351.639.762
2	Thuế TNDN hiện hành – Thuế suất 20%	31.304.958.752
2.1	- Thuế TNDN phải nộp Nhà nước	20.193.925.022
2.2	- Thuế TNDN được miễn do công ty mẹ là DN KHCN	11.111.033.730
3	Lợi nhuận sau thuế TNDN của Công ty mẹ	181.157.714.740
4	Dự kiến phân phối	127.488.526.415
4.1	Thuế TNDN được miễn của công ty mẹ bổ sung Quỹ đầu tư phát triển (4.1 = 2.2)	11.111.033.730
4.2	Quỹ Đầu tư phát triển (15%)	27.173.657.211
4.3	Cổ tức bằng tiền (dự kiến 40%)	70.298.064.000
4.4	Thù lao HĐQT và BKS không trực tiếp điều hành	790.000.000
4.5	Quỹ Khen thưởng và Phúc lợi (5%KT+5%PL TỪ LNST công ty mẹ = 10% x 181.157.714.740)	18.115.771.474
5	Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	53.669.188.325

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

BÁO CÁO CHI TRẢ

Thù lao HĐQT và BKS năm 2022, Dự kiến Phương án chi trả năm 2023

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Nghị quyết số 09/NQ-ĐHĐCĐ2022 của ĐHĐCĐ thường niên năm 2022;
- Kết quả Kinh doanh năm 2022 của Công ty;

I- CHI TRẢ THÙ LAO HĐQT VÀ BKS NĂM 2022

Số liệu chi trả thù lao HĐQT và BKS năm 2022 (đến ngày 31/12/2022):

(ĐVT: VNĐ)

Chỉ tiêu	Kế hoạch	Thực hiện	Trong đó	
			Đã chi ứng đến 31/12/2022	Còn lại
Thù lao Hội đồng quản trị	900.000.000	900.000.000	540.000.000	360.000.000
Thù lao Ban kiểm soát	250.000.000	250.000.000	187.500.000	62.500.000

II- DỰ KIẾN PHƯƠNG ÁN CHI TRẢ THÙ LAO NĂM 2023

1. Thưởng cho HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ nhân viên:

- Thưởng hoàn thành kế hoạch đối với ban điều hành và cán bộ nhân viên: Nếu công ty hoàn thành kế hoạch lợi nhuận thì thưởng Ban điều hành và cán bộ nhân viên 1,5% lợi nhuận kế hoạch sau thuế.
- Thưởng vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất: nếu vượt kế hoạch lợi nhuận hợp nhất được tính thưởng thêm 20% lợi nhuận vượt cho Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Ban điều hành.
- Tiền thưởng trên trừ vào lợi nhuận sau thuế.

2. Thù lao Hội đồng quản trị:

Thù lao HĐQT được gắn với kết quả và hiệu quả kinh doanh, HĐQT phải làm tốt công tác quản lý SXKD, đảm bảo thực hiện kế hoạch SXKD, kế hoạch lợi nhuận. Dự kiến mức chi trả thù lao HĐQT năm 2023 là: 1.500.000.000 đồng/năm.

3. Thù lao Ban Kiểm soát:

Trên cơ sở quy mô kinh doanh, công việc của BKS, dự kiến thù lao BKS năm 2023 là: 300.000.000 đồng/năm.

4. Thanh toán, hạch toán:

- Căn cứ mức thù lao HĐQT, BKS được Đại hội thông qua, trong năm tạm ứng, sau khi có Quyết toán tài chính năm sẽ tính toán chi trả tiếp số thù lao còn lại.
- Thù lao HĐQT, BKS của thành viên kiêm nhiệm thì tính vào chi phí kinh doanh, thù lao HĐQT, BKS của thành viên không kiêm nhiệm được trừ vào lợi nhuận sau thuế. Tiền thưởng cho bộ máy điều hành do thực hiện lợi nhuận kế hoạch và vượt kế hoạch được trừ vào lợi nhuận sau thuế.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

- Căn cứ Điều lệ Công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty).

Được sự ủy quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022, Ban Kiểm soát đã lựa chọn và Công ty đã ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2022 số 120/2022/VINASEED ngày 05/07/2022 với công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam.

Để thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023, HĐQT kính trình Đại hội biểu quyết ủy quyền cho Ban kiểm soát lựa chọn 1 trong 4 đơn vị kiểm toán sau để kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023:

- Công ty TNHH Deloitte Việt Nam (Deloitte);
- Công ty TNHH Ernst & Young Việt Nam (EY);
- Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam (PWC);
- Công ty TNHH KPMG Việt Nam (KPMG)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

CHỦ TỊCH HĐQT



TRẦN KIM LIÊN

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

(V/v: Bầu bổ sung thành viên HĐQT và thông qua Quy chế bầu cử, danh sách nhân sự bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 - 2026)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Đơn ứng cử, đề cử vào Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2026 của cổ đông Công ty.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023:

1. Chấp thuận bầu bổ sung 01 thành viên Hội đồng quản trị.
2. Thông qua Quy chế bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2022 - 2026 (có Dự thảo kèm theo).
3. Sau khi xem xét các Biên bản đề cử thành viên HĐQT của cổ đông, nhóm cổ đông, đối chiếu theo điều kiện, tiêu chuẩn quy định trong luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua **Danh sách nhân sự đề cử bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị** nhiệm kỳ 2022 – 2026 (có Danh sách kèm theo).

Kính trình Đại hội đồng cổ đông phê duyệt!

**TM/ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN KIM LIÊN

DANH SÁCH ĐỀ CỬ BẦU BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

NHIỆM KỲ 2022 – 2026

HỌ VÀ TÊN	GIỚI TÍNH	QUỐC TỊCH	ĐỊA CHỈ	TRÌNH ĐỘ	QUÁ TRÌNH CÔNG TÁC
Trần Đình Long	Nam	Việt Nam	Hà Nội	Giáo sư, Viện sỹ, Tiến sỹ khoa học	<p>1967 – 1981: Giảng viên Đại học Nông nghiệp I, Đại học Nông nghiệp II</p> <p>1981 - 1983: Thực tập sinh tại LB Nga</p> <p>1983 - 1993: Giám đốc Trung tâm Giống cây trồng Việt Nga</p> <p>1993 - 2002: Phó Viện Trưởng Viện KHKT Nông nghiệp Việt Nam</p> <p>2002 - 2003: Giám đốc Trung tâm thực nghiệm Đậu Đỏ</p> <p>2003 - nay: Chủ tịch Hội giống cây trồng Việt Nam (VSA); Ủy viên UBTW MTTQ Việt Nam, UV Hội đồng tư vấn về Khoa học - Giáo dục và Môi trường, UBTW MTTQ Việt Nam; Ủy viên Hội đồng quản lý quỹ Chương trình và Dự án hỗ trợ An sinh xã hội (AFV), UV Hội đồng KHCN viện KH Nông nghiệp Việt Nam (VAAS), Ủy viên HĐKH viện Cây lương thực và Cây thực phẩm, Trung tâm Tài nguyên Thực vật. Chủ tịch HĐQT Trung tâm đào tạo Kiến thức cộng đồng (CKC); Viện trưởng Viện Môi trường và Nông nghiệp ECO; UV HĐQT Pan Farm.</p> <p>2004 - 2022: Thành viên HĐQT Vinaseed.</p>

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

**QUY CHẾ BẦU CỬ
BỔ SUNG THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
NHIỆM KỲ 2022 - 2026**

(Dự thảo)

Kính trình: QUÝ CỔ ĐÔNG CÔNG TY

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14;
- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);

Điều 1. Quy định chung – Nguyên tắc bầu cử:

1.1. Việc bầu cử Hội đồng quản trị (HĐQT) được tiến hành theo nguyên tắc trực tiếp, bỏ phiếu kín, đảm bảo đúng luật, đúng điều lệ và phù hợp Quy chế này, công bằng, công khai, dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả các cổ đông.

1.2. Người được đề cử để bầu vào HĐQT không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động công ty và quyền đề cử, bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu và đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính theo số cổ phần hiện diện.

1.3. Các cổ đông và người đại diện nhóm cổ đông được ủy quyền nếu đủ điều kiện và hiện diện phải đăng ký với Đại hội đến giờ bầu cử đều có quyền tham gia bỏ phiếu.

1.4. Mỗi cổ đông hoặc nhóm cổ đông được phát phiếu bầu cử tương ứng theo số cổ phần sở hữu hoặc số cổ phần được ủy quyền.

1.5. Mỗi cổ đông có quyền chất vấn các vấn đề liên quan tới cuộc bầu cử trước Đại hội nếu thấy có dấu hiệu vi phạm pháp luật và Điều lệ.

1.6. Đối tượng thực hiện bầu cử: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết (theo danh sách Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam).

Điều 2. Quy định đề cử để bầu vào HĐQT

2.1. Đề cử ứng viên vào HĐQT:

- Các cổ đông nắm giữ cổ phần có quyền biểu quyết có quyền gộp số quyền biểu quyết của từng người lại với nhau để đề cử các ứng viên bầu vào HĐQT.
- Đề cử HĐQT: Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 5% đến dưới 10% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 10% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến 80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng

viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

2.2. Danh sách, lý lịch và các thông tin có liên quan của các ứng viên được đề cử hoặc ứng cử để bầu vào HĐQT phải gửi về cho Hội đồng quản trị (HĐQT) đương nhiệm trước khi Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2023 được tổ chức.

2.3. Số lượng thành viên HĐQT được bầu bổ sung : 01 thành viên.

Điều 3. Tiêu chuẩn thành viên Hội đồng quản trị:

- Có đủ năng lực hành vi dân sự, không thuộc đối tượng bị cấm quản lý doanh nghiệp theo quy định luật Doanh nghiệp.
- Là cổ đông cá nhân sở hữu ít nhất 5% cổ phần phổ thông hoặc người khác có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản lý kinh doanh hoặc trong ngành nghề kinh doanh chủ yếu của công ty hoặc tổ chức khác quy định tại Điều lệ của công ty.

Điều 4. Phương thức bầu cử, phiếu bầu và các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ

4.1. Phương thức bầu cử: việc bầu thành viên HĐQT được thực hiện bằng cách bỏ phiếu kín theo phương thức bầu dồn phiếu, cụ thể:

- Mỗi cổ đông có tổng số quyền biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần có quyền biểu quyết (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và được ủy quyền) nhân với số lượng thành viên được bầu.
- Cổ đông có thể dồn hết tổng số quyền biểu quyết cho 01 ứng cử viên hoặc chỉ lấy một phần quyền biểu quyết để bầu, hoặc không bầu (bỏ phiếu trắng).

4.2. Phiếu bầu và ghi phiếu bầu:

- Danh sách ứng viên được đề cử bầu vào HĐQT (kèm theo lý lịch) phải được niêm yết công khai tại địa điểm nơi tổ chức Đại Hội.
- Phiếu bầu do Ban tổ chức in sẵn, có ghi danh sách các ứng viên, sắp xếp theo thứ tự ABC có ghi giá trị hoặc số cổ phiếu, phải có đóng dấu của công ty.
- Cổ đông hoặc đại diện ủy quyền được phát phiếu bầu HĐQT theo mã số cổ đông (sở hữu và/hoặc được ủy quyền);
- Phiếu bầu không được viết thêm nội dung nào khác vào phiếu và không tẩy xóa, cạo sửa bất kỳ nội dung nào in sẵn trên phiếu.
- Riêng các con số ghi nhận tổng số phiếu bầu của từng ứng viên có thể sửa chữa (không được tẩy xóa) nhưng phải ghi nhận số phiếu đã sửa bằng chữ bên cạnh dù chỉ sửa 01 con số và phải ký tên.
- Cổ đông hoặc người được ủy quyền của cổ đông phải tự mình ghi số quyền biểu quyết bầu cho từng ứng viên vào ô trống của ứng cử viên đó trên phiếu bầu.

4.3. Các trường hợp phiếu bầu không hợp lệ:

- Phiếu không theo mẫu quy định của Công ty, không có dấu của Công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam;
- Phiếu ghi thêm tên không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu có tổng số quyền đã biểu quyết cho các ứng cử viên vượt quá số quyền được biểu quyết của cổ đông đó nắm giữ (bao gồm quyền sở hữu và/hoặc được ủy quyền).

Điều 5. Chủ tịch đoàn:

5.1. Chủ tịch đoàn phải có trách nhiệm trình danh sách các ứng viên được đề cử bầu HĐQT để Đại hội đồng cổ đông thông qua.

5.2. Kiểm tra, phê chuẩn và công bố kết quả bầu cử.

5.3. Giải quyết thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử.

Điều 6. Ban kiểm phiếu và phương thức kiểm phiếu:

6.1. Ban Kiểm phiếu do Chủ tọa đề cử và được Đại hội đồng cổ đông thông qua; Thành viên Ban Kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử và ứng cử vào HĐQT.

6.2. Ban Kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Giới thiệu nội dung, cách ghi phiếu bầu và phát phiếu bầu;
- Kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của cổ đông, kiểm tra tính hợp lệ trên mỗi tờ phiếu có in tên các ứng viên do Ban tổ chức phát hành;
- Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu;
- Tiến hành việc kiểm phiếu: Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi việc bỏ phiếu kết thúc.
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu trước Đại hội.

6.3. Kết quả bầu cử được công nhận sau khi Biên bản bầu cử đã được Chủ tọa phê chuẩn và Nghị quyết ĐHĐCĐ thông qua.

Điều 7. Ứng viên trúng cử vào HĐQT:

7.1. Ứng viên trúng cử vào HĐQT được xác định theo số phiếu biểu quyết tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu biểu quyết cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên mà Đại hội đồng cổ đông biểu quyết.

7.2. Trường hợp phải lựa chọn 01 trong 02 ứng cử viên đạt được tỷ lệ phiếu bầu ngang nhau thì ứng viên nào đang có cổ phần nắm giữ nhiều hơn sẽ được lựa chọn. Nếu số cổ phần nắm giữ bằng nhau thì việc lựa chọn sẽ do Chủ tịch Đoàn quyết định theo một phương thức mà HĐQT cho là phù hợp.

Điều 8. Quy chế bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022 – 2026 có hiệu lực ngay khi ĐHĐCĐ thường niên năm 2023 thông qua.

TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----o0o-----

**ĐỀ CỬ ỨNG VIÊN THAM GIA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CP TẬP ĐOÀN GIỐNG CÂY TRỒNG VIỆT NAM
NHIỆM KỲ 2022 - 2026**

Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ CÔNG TY

Hôm nay, ngày 10/04/2023, tại Công ty cổ phần PAN Farm, chúng tôi là cổ đông của công ty CP Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam nắm giữ 14.078.707 cổ phần NSC, chiếm 80,1% số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty, có tên trong Danh sách dưới đây:

CÁ NHÂN/TỔ CHỨC	SỐ CMTND/ ĐKKD	SỐ CP SỞ HỮU	TỶ LỆ SỞ HỮU (%)
Công ty cổ phần PAN Farm	0107519768	14.078.707	80,1%
TỔNG CỘNG		14.078.707	80,1%

Sau khi xem xét các điều kiện tiêu chuẩn theo quy định tại Luật doanh nghiệp; Điều lệ công ty, chúng tôi tự nguyện nhất trí đề cử:

Ông: **TRẦN ĐÌNH LONG**

CCCD/hộ chiếu số:

Ngày cấp:

Nơi cấp:

Địa chỉ thường trú:

Trình độ: Giáo sư, Viện sĩ, Tiến sĩ khoa học

Hiện đang sở hữu: 27.618 cổ phần NSC.

Làm ứng cử viên tham gia Hội đồng quản trị công ty cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam nhiệm kỳ 2022 – 2026.

Chúng tôi cam kết:

- Những nội dung trong Biên bản này là hoàn toàn chính xác, tự nguyện, theo đúng quy định của pháp luật và Điều lệ công ty.
- Cam kết duy trì tỷ lệ sở hữu để các ứng viên có đầy đủ điều kiện, tiêu chuẩn để tham gia ứng cử thành viên Hội đồng quản trị công ty nhiệm kỳ 2022 - 2026 vào ngày diễn ra Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 để bầu chức danh trên.

ĐẠI DIỆN NHÓM CỔ ĐÔNG

(Ký và ghi rõ họ tên)


Nguyễn Thị Trà My
CHỦ TỊCH HĐQT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Sơ yếu lý lịch

(Curriculum vitae)



1. Họ và tên: **TRẦN ĐÌNH LONG**
 2. Giới tính: Nam
 3. Ngày sinh: 02/10/1941
 4. Quốc tịch: Việt Nam
 5. Căn cước công dân/CMND số: ngày cấp: nơi cấp:
 6. Địa chỉ thường trú:
 7. Số điện thoại liên lạc:
 8. Trình độ chuyên môn: Giáo sư, Viện sỹ, Tiến sỹ khoa học
 9. Quá trình công tác:
 - 1967 – 1981: Giảng viên Đại học Nông nghiệp I, Đại học Nông nghiệp II
 - 1981 - 1983: Thực tập sinh tại LB Nga
 - 1983 - 1993: Giám đốc Trung tâm Giống cây trồng Việt Nam
 - 1993 - 2002: Phó Viện Trưởng Viện KHKH Nông nghiệp Việt Nam
 - 2002 - 2003: Giám đốc Trung tâm thực nghiệm Đậu Đỏ
 - 2003 - nay: Chủ tịch Hội giống cây trồng Việt Nam (VSA); Ủy viên UBTV MTTQ Việt Nam, UV Hội đồng tư vấn về Khoa học - Giáo dục và Môi trường, UBTV MTTQ Việt Nam; Ủy viên Hội đồng quản lý quỹ Chương trình và Dự án hỗ trợ An sinh xã hội (AFV), UV Hội đồng KHCN viện KH Nông nghiệp Việt Nam (VAAS), Ủy viên HĐKH viện Cây lương thực và Cây thực phẩm, Trung tâm Tài nguyên Thực vật. Chủ tịch HĐQT Trung tâm đào tạo Kiến thức cộng đồng (CKC); Viện trưởng Viện Môi trường và Nông nghiệp ECO; UV HĐQT Pan Farm.
 - 2004 - 2022: Thành viên HĐQT Vinaseed
 10. Chức vụ công tác hiện nay: Chủ tịch Hội giống cây trồng Việt Nam (VSA); Ủy viên UBTV MTTQ Việt Nam, UV Hội đồng tư vấn về Khoa học - Giáo dục và Môi trường, UBTV MTTQ Việt Nam; Ủy viên Hội đồng quản lý quỹ Chương trình và Dự án hỗ trợ An sinh xã hội (AFV), UV Hội đồng KHCN viện KH Nông nghiệp Việt Nam (VAAS), Ủy viên HĐKH viện Cây lương thực và Cây thực phẩm, Trung tâm Tài nguyên Thực vật. Chủ tịch HĐQT Trung tâm đào tạo Kiến thức cộng đồng (CKC); Viện trưởng Viện Môi trường và Nông nghiệp ECO; UV HĐQT Pan Farm.
 11. Số lượng cổ phần được uỷ quyền hoặc nắm giữ: 27.618 cổ phần
- Tôi xin cam đoan những lời khai trên là hoàn toàn đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Hà Nội, ngày 10 tháng 04 năm 2023

Xác nhận của cơ quan hoặc địa phương

(Ký tên, đóng dấu)



Người khai

(Ký và ghi họ tên)

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

HƯỚNG DẪN BẦU CỬ

(Bầu bổ sung thành viên HĐQT nhiệm kỳ 2022-2026)

I- NHẬN PHIẾU

1. Cổ đông phải ngồi đúng vị trí theo mã số Ban tổ chức đã sắp xếp.
2. Mỗi cổ đông hoặc đại diện được phát phiếu bầu cử tương ứng theo số cổ phần sở hữu (hoặc cổ phần uỷ quyền nếu có) kèm theo giấy ký nhận.

II- CÁCH GHI PHIẾU BẦU CỬ

1. Việc bầu cử phải được thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số biểu quyết (gọi là phiếu bầu) tương ứng với số cổ phần sở hữu và uỷ quyền của cổ đông nhân với số thành viên được bầu vào HĐQT.
2. Trên mỗi tờ phiếu bầu có ghi danh sách các ứng viên sắp xếp theo thứ tự ABC... cổ đông ghi số phiếu bầu vào ô trống (trong cột số phiếu bầu có sẵn trong phiếu tương ứng với số ứng viên được chọn).

Đối với từng ứng cử viên, tùy theo sự tín nhiệm của cổ đông sẽ:

- Dồn hết hoặc chỉ bỏ 01 phần trong tổng số phiếu được tín nhiệm.
- Không bỏ phiếu nào trong tổng số phiếu sở hữu là không tín nhiệm.

Tổng số phiếu bầu ghi nhận cho 01 hoặc nhiều ứng cử viên phải thấp hơn hoặc bằng số phiếu bầu theo phương pháp dồn phiếu đã được ghi nhận trên phiếu bầu.

3. Phiếu bầu hợp lệ:
 - a. Phiếu bầu theo mẫu in sẵn được Ban tổ chức phát ra có đóng dấu đỏ của Công ty.
 - b. Phiếu bầu không viết thêm nội dung nào khác vào phiếu và không tẩy xóa, cạo sửa bất kỳ nội dung nào in sẵn trên phiếu.
 - c. Riêng các con số ghi nhận tổng số phiếu bầu của từng ứng viên có thể sửa chữa (không được tẩy xóa) nhưng phải ghi nhận số phiếu đã sửa bằng chữ bên cạnh dù chỉ sửa 01 con số và phải ký tên.Cổ đông có thể dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.
4. Phiếu bầu không hợp lệ
 - Không đúng với nội dung các điểm a, b, c của mục 3 ở trên.
 - Cổ đông bỏ phiếu bầu người không có tên trong danh sách đề cử.
 - Phiếu bầu có tổng số phiếu bầu lớn hơn số phiếu bầu được ghi nhận ở phiếu bầu.

III- BỎ PHIẾU VÀO THÙNG PHIẾU: Phiếu bầu cổ đông bỏ vào thùng phiếu.

BAN BẦU CỬ

Hà Nội, ngày 20 tháng 04 năm 2023

TỜ TRÌNH

(Các vấn đề biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông thường niên 2023)

Kính trình: ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

Căn cứ:

- Điều lệ Công ty Cổ phần Tập đoàn Giống cây trồng Việt Nam (Công ty);
- Các văn bản pháp luật liên quan.

Hội đồng quản trị Kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua các Báo cáo, Tờ trình cần biểu quyết thông qua tại Đại hội của Công ty như sau:

1. Báo cáo hoạt động HĐQT năm 2022. Định hướng hoạt động năm 2023;
2. Báo cáo Ban điều hành năm 2022, kế hoạch năm 2023;
3. Báo cáo Ban Kiểm soát trình ĐHĐCĐ Thường niên 2023;
4. Tờ trình Thông qua Báo cáo tài chính năm 2022 đã Kiểm toán;
5. Phương án Phân phối lợi nhuận năm 2022;
6. Báo cáo Chi trả thù lao, tiền thưởng HĐQT, BKS năm 2022, dự kiến phương án chi trả năm 2023;
7. Tờ trình ủy quyền chọn công ty kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2023;
8. Thông qua những nội dung khác thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông thông qua!

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



TRẦN KIM LIÊN